BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

TÀI LIỆU

HỘI NGHỊ CB, VC, NLĐ NĂM HỌC 2022-2023

Hải Phòng, tháng 10 năm 2022

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 25 tháng 10 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH
HỘI NGHỊ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC VÀ NLĐ
TRƯỜNG ĐH HÀNG HẢI VIỆT NAM NĂM HỌC 2022 - 2023

Thời gian: **1/2 ngày, từ 08h00 ngày 25 tháng 10 năm 2022**
Địa điểm: **Hội trường A8 - Khu Hiệu Bộ - Trường ĐHHHVN**

TT	Thời gian	Nội dung
1	08h00'	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Hội nghị.
2	08h10'	Thông qua chương trình Hội nghị.
3	08h15'	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị CB, VC, NLĐ năm học 2021-2022 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2022-2023.
4	08h45'	Báo cáo tổng kết phong trào thi đua năm học 2021-2022; phương hướng thi đua năm học 2022-2023.
5	09h00'	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân Trường năm học 2021-2022, phương hướng nhiệm vụ năm học 2022-2023.
6	09h10'	Giải đáp các kiến nghị của CB, VC, NLĐ.
7	09h50'	Bầu Ban Thanh tra nhân dân Trường nhiệm kỳ 2022-2024.
8	10h10'	Giải lao.
9	10h20'	Trao đổi, thảo luận, kiến nghị.
10	10h35'	Báo cáo thu chi Quỹ Trợ cấp CĐ 1% của Trường.
11	10h40'	Công bố kết quả bầu Ban Thanh tra nhân dân Trường nhiệm kỳ 2022-2024.
12	10h50'	Thông qua Nghị quyết Hội nghị.
13	11h00'	Biểu quyết các chỉ tiêu và phát động thi đua năm học 2022-2023.
14	11h10'	Bế mạc Hội nghị.

BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI **TRƯỜNG ĐH HÀNG HẢI VIỆT NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-ĐHHHVN **DỰ THẢO**	*Hải Phòng, ngày 20 tháng 10 năm 2022*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị CB, VC, NLĐ năm học 2021 - 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2022 - 2023

Phần thứ nhất
BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2021 - 2022

A. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm học 2021 - 2022 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XVI của Đảng bộ Thành phố Hải Phòng. Đồng thời đây cũng là năm học thứ hai tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường khóa XXVII; năm thứ 9 thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị BCH TW lần thứ 8, khóa XI về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Nhiệm vụ của Ngành GD&ĐT trong chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học, Luật Viên chức có hiệu lực thi hành; năm thứ hai Trường tự chủ chi thường xuyên theo QĐ của Bộ GTVT.

Năm học 2021-2022 cũng là năm học gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động; nền kinh tế đất nước đang trên đà phát triển, nhưng vẫn còn nhiều thách thức. Toàn Đảng, toàn dân đang quan tâm nhiều đến nhu cầu cấp bách phải đổi mới toàn diện, triệt để nền giáo dục và đào tạo nước nhà. Đặc biệt bước sang năm thứ ba, toàn thế giới trong đó có nước ta đang phải gánh chịu hậu quả nặng nề do đại dịch Covid - 19 bùng phát và lan rộng.

Trong bối cảnh đó, toàn thể CB, VC, NLĐ Trường đã đoàn kết, nhất trí, khắc phục mọi khó khăn, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, năng động, sáng tạo và đã hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm học 2021-2022, cụ thể như sau:

Những thuận lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:

- Trường luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, mà trực tiếp là Bộ GTVT, Bộ GD&ĐT; sự ủng hộ, hỗ trợ của Thành uỷ, HĐND, UBND, các Sở, Ban, Ngành và sự tin tưởng của nhân dân TP. Hải Phòng.

- Vị thế và uy tín của Trường trong khu vực và quốc tế ngày càng được nâng cao, đặc biệt trong lĩnh vực đào tạo các ngành hàng hải và cung ứng thuyền viên.

- Trường luôn làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ CB, VC và NLĐ của Trường, từ đó tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Toàn thể CB, VC và NLĐ luôn đề cao tinh thần trách nhiệm, chung sức, chung lòng khắc phục mọi khó khăn để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, giữ gìn kỷ cương học đường, đoàn kết xây dựng Trường phát triển vững mạnh.

Bên cạnh những thuận lợi, Trường còn gặp không ít khó khăn, cụ thể như:

- Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng không nhỏ; hoạt động giảng dạy, học tập của CB, GV, SV kỳ I năm học này vẫn phải triển khai theo hình thức trực tuyến dẫn đến nhiều phát sinh; nguồn thu từ hoạt động dịch vụ cũng vì thế mà sụt giảm; khó khăn trong việc cân đối chi thường xuyên, đặc biệt là chi trả thu nhập tăng thêm cho CB, VC và NLĐ.

- Các cơ chế, chính sách mới về GDĐT đã được ban hành, tuy nhiên hệ thống văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn, hành lang pháp lý để triển khai thực hiện lại không đồng bộ; do đó, giai đoạn đầu thực hiện tự chủ Trường có nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

I. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN

1. Công tác tuyển sinh

1.1. Hệ Đại học chính quy

- Trường đã xây dựng và triển khai có hiệu quả Đề án Tuyển sinh năm 2022, trong đó đã thực hiện tốt các nhiệm vụ: xác định chỉ tiêu tuyển sinh (được căn cứ trên cơ sở kết quả khảo sát việc làm của SV tốt nghiệp, điều kiện về cơ cấu GV, cơ sở vật chất...), cập nhật thường xuyên thông tin tuyển sinh trên hệ thống của Bộ GD&ĐT.

- Xác định khâu tuyển sinh là nhiệm vụ quan trọng, bên cạnh việc tích cực, chủ động nâng cao chất lượng đào tạo, Trường đã tiến hành xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch quảng bá tuyển sinh; đổi mới hình thức quảng bá tuyển sinh với sự tham gia liên tục các hoạt động truyền thông của Đài phát thanh và truyền hình Hải Phòng, xuất hiện nhiều trên các trang báo chí Trung ương và địa phương; cập nhật thường xuyên Trang thông tin điện tử tuyển sinh của Trường (tuyensinh.vimaru.edu.vn); tổ chức 02 buổi livestreams để giới thiệu các ngành nghề đào tạo của Trường.

- Với sự chủ động và quyết liệt trong triển khai thực hiện, tính đến hết ngày 23/8/2022, đã có gần 12.000 thí sinh đăng ký xét tuyển vào Trường theo các phương thức xét tuyển. Số lượng thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo phương thức xét học bạ THPT và xét tuyển kết hợp đều tăng gần gấp 3 lần so với năm 2021. Kết quả tiếp nhận 4173 sinh viên nhập học.

1.2. Hệ Liên thông, Văn bằng 2, Vừa làm vừa học

- Tuyển sinh các hệ tiếp tục gặp khó khăn do nhu cầu xã hội ít, kết quả tuyển sinh trong năm học qua số lượng giảm nhẹ so với năm học 2020-2021. Kết quả các đợt tuyển sinh trong năm như sau:

+ Đợt II năm 2021: 243 SV các hệ, trong đó ĐH VLVH: 17; LT: 40; VB2: 186.

+ Đợt I năm 2022: 300 SV các hệ, trong đó ĐH VLVH: 15; LT: 135; VB2: 150.

- Hiện tại có 1.084 SV đang theo học các hệ, trong đó ĐH VLVH: 126 ; LT: 317; VB2: 641.

1.3. Đào tạo Sau đại học

Tình hình tuyển sinh sau đại học có nhiều khởi sắc so với năm học trước. Cụ thể:

- Tuyển sinh Tiến sĩ: 10 (chỉ tiêu đặt ra: 08).

- Tuyển sinh Thạc sĩ: 369 (chỉ tiêu đặt ra: 250).

1.4. Trường Cao đẳng VMU

- Trường Cao đẳng VMU năm học vừa qua đã nỗ lực quảng bá tuyển sinh ở các địa phương và khu vực miền núi phía Bắc; đưa ra nhiều giải pháp tuyển sinh mới trước bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Tuy còn nhiều khó khăn nhưng Trường cũng đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu tuyển sinh đề ra.

- Năm 2021, chỉ tiêu tuyển sinh được giao là 750 (trong đó hệ CĐ: 250; hệ Trung cấp và ngắn hạn: 500), thực tế tuyển sinh được 979 (trong đó, hệ CĐ: 532; hệ Trung cấp: 390; hệ sơ cấp và ngắn hạn: 312 HS).

- Năm 2022, chỉ tiêu tuyển sinh được giao là 810 (trong đó hệ CĐ: 250; hệ Trung cấp 250; hệ sơ cấp và ngắn hạn: 310), thực tế tiếp nhận hệ CĐ: 409; hệ Trung cấp: 307; hệ Sơ cấp và Bồi dưỡng ngắn hạn: 1.459.

- Hiện tại Trường Cao đẳng VMU đang có 1.441 HSSV các hệ, trong đó CĐ: 620 và TC: 821 em đang theo học.

2. Công tác đào tạo và huấn luyện

- Toàn Trường đã thực hiện tốt Kế hoạch năm học 2021-2022, triển khai học tập an toàn, linh hoạt trong điều kiện dịch Covid-19 và đã hoàn thành xây dựng Kế hoạch công tác khối đào tạo năm học 2022-2023. Đánh giá chung, kết quả học tập học kỳ II năm học 2021-2022 có giảm sút so với các năm học trước, số lượng SV bị cảnh báo học tập cũng tăng lên. Nguyên nhân có thể do cả GV và SV chưa có các biện pháp điều chỉnh phù hợp trong hoạt động học tập, hoạt động giảng dạy, đánh giá cũng như do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đầu học kỳ II.

- Hoàn thành cổng thông tin điện tử GV giúp tra cứu thông tin, quản lý giảng dạy của GV thuận tiện hơn, từng bước thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

- Hoàn thành báo cáo kết quả tuyển sinh ĐH 2021 trên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức thi Olympic cấp Trường; thành lập các đội tuyển, tổ chức ôn tập và dự thi cấp Quốc gia. Kết quả như sau:

+ Cấp Trường đã đạt 116 giải thưởng cá nhân (14 giải Nhất; 26 giải Nhì; 39 giải Ba; 37 giải Khuyến khích).

+ Cấp Quốc gia đã đạt: 31 giải thưởng cá nhân (01 giải Nhất; 03 giải Nhì; 11 giải Ba; 16 giải Khuyến khích) và 01 giải Nhất toàn đoàn môn Tin học văn phòng.

- Tổ chức Hội thảo về mở mới, tái cơ cấu một số CTĐT, rà soát các chương trình đào tạo đáp ứng quy định của Bộ GD&ĐT về chuẩn chương trình đào tạo.

- Tổ chức đánh giá nghiệm thu các chương trình đào tạo và hoàn thiện 03 đề án mở ngành cấp 4 (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Tài chính - Ngân hàng, Kỹ thuật Cơ khí Động lực), báo cáo Bộ GD&ĐT, Bộ GTVT và đăng công khai trên website Trường.

- Xây dựng phần mềm thu học phí qua ngân hàng kết nối với phần mềm Quản lý đào tạo.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch chỉnh sửa CĐR, CTĐT hậu kiểm định.

- Tổ chức Hội nghị Bộ môn mở rộng.

- Đã ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường; sửa đổi, bổ sung chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ theo yêu cầu của quy chế mới.

- Tổ chức thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ 01 chuyên ngành mới: Quản lý môi trường.

- Tổ chức "Hội thi Thiết bị dạy học tự làm" cấp Trường và hoàn thành hồ sơ tham dự cấp Thành phố năm 2022. Tổ chức ôn luyện thi kỹ năng nghề cho SV dự thi Hội thi toàn quốc.

- Xây dựng Dự thảo Chương trình đào tạo SQHH trình Bộ GTVT; Hoàn thiện 08 chương trình đào tạo, HLTV sau thẩm định gửi Cục HHVN.

- Quản lý, khai thác tàu thực tập VMU Việt-Hàn theo kế hoạch đào tạo.

- Thường xuyên mở khóa đào tạo các lớp chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ thuyền viên đi biển và thuyền viên điều khiển phương tiện thủy nội địa, "Người lái phương tiện thủy nội địa", "Huấn luyện nâng cao điều khiển phương tiện thủy nội địa"... Đã cấp mới 2.647 chứng chỉ và cấp đổi 3.622 chứng chỉ cho thuyền viên.

3. Công tác tổ chức giảng dạy và học tập

- Năm học 2021-2022, công tác tổ chức giảng dạy, học tập, khảo thí đã được thực hiện một cách linh hoạt trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn diễn ra. Hoạt động giảng dạy thay vì chuyển sang trực tuyến toàn Trường đã thực hiện khoanh vùng hẹp, chỉ chuyển sang đào tạo trực tuyến, thực hiện cách ly y tế với các đối tượng có nguy cơ cao. Tuy vậy, trong học kỳ II, cũng có thời điểm hơn 50% số lớp học phần phải chuyển sang đào tạo trực tuyến. Trong điều kiện khó khăn như vậy, các khoa, viện, trung tâm đã tổ chức giảng dạy và học tập, tổ chức thi với một khối lượng rất lớn và vẫn đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm học. Chi tiết về đăng ký học tập đại học chính quy như sau:

Đợt đăng ký học tập	Tổng số SV	Số lượt đăng ký	Số học phần mở	Số lớp học phần mở
Học kỳ phụ	7.318	15.943	264	458
Học kỳ I	14.462	84.308	670	2.026
Học kỳ II	13.531	89.356	591	1.992

- Đối với các hệ đào tạo khác, các đơn vị quản lý cũng đã thực hiện linh hoạt công tác tổ chức học tập cho người học, không để xảy ra sai sót lớn.

4. Kết quả học tập và xét cảnh báo học tập năm học 2021 - 2022

- Kết quả học tập của SV năm học 2021-2022 đã có nhiều điểm tiến bộ, đó là:

+ Tỷ lệ SV Xuất sắc, Giỏi hệ đại học tiếp tục tăng so với năm học trước. Có thể do GV, SV đã thích nghi với hình thức giảng dạy và thi trực tuyến.

+ Tỷ lệ SV xếp loại Trung Bình, Yếu hệ đại học giảm nhẹ so với năm học trước.

+ Tỷ lệ SV xếp loại Khá hệ đại học không thay đổi nhiều so với năm học trước.

+ Số SV diện cảnh báo học tập tăng so với năm học trước, chủ yếu tăng ở diện cảnh báo mức 1, các diện cảnh báo mức 2, mức 3 giảm so với năm học trước.

+ Kết quả thi Olympic cấp quốc gia có tăng mạnh so với năm học trước.

- Đối với hệ cao đẳng, tỷ lệ SV Yếu kém và bị cảnh báo học tập giảm đáng kể so với năm học trước. Nguyên nhân, phần nhiều do SV đã xác định tốt thái độ học tập.

(Xem thêm Bảng 1 +2 tại Phụ lục kèm theo)

5. Công tác thực hiện chuẩn đầu ra tốt nghiệp.

- Năm học 2021-2022 số lượng SV tốt nghiệp đúng tiến độ tăng.

- Năm học 2021-2022 tỷ lệ SV khóa 56 tốt nghiệp đại học đạt 72,72% nếu tính theo số SV còn theo học trong hệ thống, và là 62,98% nếu tính theo số SV tuyển sinh đầu vào. Hai tỷ lệ này đều thấp hơn so với năm học trước và cần được khắc phục. Tỷ lệ SV tốt nghiệp thấp như vậy phần nhiều là do SV bỏ học, số bị cảnh báo học tập mức 3 giảm so với năm học trước.

(Xem thêm Bảng 3, Bảng 4 tại Phụ lục kèm theo)

II. CÔNG TÁC SINH VIÊN

1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

- Chủ động theo dõi, quản lý, nắm bắt tình hình chính trị tư tưởng của SV, đặc biệt trong thời gian diễn ra các sự kiện chính trị lớn của Đất nước, của Thành phố và của Trường.

- Ban hành và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trong SV về việc chấp hành Luật ATGT đường bộ; hưởng ứng "Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong vì tai nạn giao thông"; tuyên truyền hưởng phổ biến về kết quả kỳ họp thứ 2, Quốc hội khoá XV; Tuyên truyền, phổ biến chính sách điện tử phòng, chống dịch Covid-19.

- Tổ chức cho SV toàn Trường cam kết chấp hành tốt quy định an toàn vệ sinh thực phẩm, không đốt pháo, không sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông và quay trở lại học đúng thời gian theo quy định sau kỳ nghỉ Tết, nghỉ hè.

- Triển khai Tuần sinh hoạt công dân cho 4.600 SV khóa 62, tập trung vào các chuyên đề quan trọng như: Quy chế đào tạo hệ đại học chính quy, hướng dẫn đăng ký học phần; Công tác SV, một số hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ.

- Tuyên truyền Chương trình công tác về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma tuý, mại dâm trong ngành giáo dục năm 2022.

2. Công tác xây dựng và cụ thể hóa các văn bản

- Xây dựng và triển khai: Kế hoạch CTSV năm học 2021-2022; Quy định Xét, trao học bổng khuyến khích học tập; Quy định Công tác cố vấn học tập; Kế hoạch Tổ chức phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; Kế hoạch "Tuần sinh hoạt công dân SV"; Đề án khởi nghiệp SV giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Giáo dục, đào tạo định hướng, phát triển phẩm chất SV giai đoạn 2021-2026; ... Báo cáo Kết quả 3 năm triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025"...

- Ban hành các văn bản để đôn đốc các đơn vị, nhắc nhở SV thực hiện đúng tiến độ các công việc đề ra như: công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nhận tài liệu học tập, về việc đăng ký học phần, đóng học phí, tham gia các sự kiện ...

3. Công tác tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho SV và cựu SV

- Quản lý các trang thông tin điện tử và trang facebook, thường xuyên tuyên truyền, cập nhật các quy chế, quy định, kế hoạch, thông báo... của Trường. Thường xuyên trả lời các tin nhắn, các câu hỏi của SV trên các diễn đàn, đồng thời tư vấn trên 90% số SV bị cảnh báo mức 1, mức 2 để SV kịp điều chỉnh kế hoạch học tập.

- Tổ chức được 02 Ngày hội việc làm, 05 Hội nghị tuyển dụng với hàng nghìn vị trí việc làm.

- Các thông tin tuyển thực tập sinh, tuyển dụng các vị trí làm việc được đăng tải thường xuyên trên trang thông tin điện tử vieclamvimaru.com và trang facebook của Trung tâm ĐT& GTVL, của các phòng, ban chức năng và các khoa viện có SV.

- Phối hợp với Sở TDTT Hải Phòng cử cán bộ tham gia huấn luyện cho SV Trường tham gia đồng diễn Lễ Khai mạc và tổ chức 02 môn thi đấu tại Đại hội thể thao Thành phố.

- Cử 01 Cán bộ tham gia làm trọng tài môn bóng chuyền bãi biển và 68 SV làm tình nguyện viên chính thức tại Seagames 2022.

- Tổ chức thành công Hội nghị công tác cố vấn học tập năm học 2021-2022; Hội nghị SV năm học 2021-2022; 02 buổi Lễ tốt nghiệp ĐH đợt tháng tháng 1/2022 và tháng 8/2022; Hội nghị SV cấp khoa, viện cũng được triển khai để kịp thời nắm bắt tình hình cũng như trực tiếp trả lời, giải đáp các câu hỏi, các kiến nghị, đề xuất của SV. Trên cơ sở đó tổng hợp ý kiến, chuẩn bị nội dung, tham mưu tổ chức Hội nghị SV cấp Trường.

- Triển khai thực hiện công tác cố vấn học tập theo mô hình mới, đồng thời tổng hợp kết quả đánh giá cố vấn học tập, đề xuất những giải pháp thực hiện cho năm học 2022-2023.

4. Công tác rèn luyện, khen thưởng, kỷ luật SV

- Trong năm học 2021-2022, công tác quản lý, đánh giá kết quả rèn luyện của SV được thực hiện nghiêm túc: tỉ lệ SV xếp loại rèn luyện Xuất sắc, Tốt tăng mạnh; tỉ lệ SV xếp loại rèn luyện Khá giảm nhẹ; tỉ lệ SV xếp loại rèn luyện Trung bình, Yếu giảm mạnh so với năm học 2020-2021. Điều này cho thấy công tác rèn luyện SV tuy đã được chú trọng và quan tâm, nhưng chưa hiệu quả cao do có sự ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh Covid-19 đến việc học tập và rèn luyện của SV.

(Chi tiết tại Bảng 5 phần PHỤ LỤC)

- Thực hiện tốt công tác khen thưởng, biểu dương các SV có thành tích học tập, rèn luyện tốt, tổ chức thành công Lễ Tuyên dương SV tiêu biểu năm học 2020-2021. Tại buổi Lễ tuyên dương, đã có nhiều SV được khen thưởng trên các lĩnh vực học tập, NCKH, Olympic, VHVN, TDTT, SVTN, hoạt động Đoàn-Hội.

- Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật các SV vi phạm nội quy, quy định của Trường đã được thực hiện nghiêm túc.

- Thực hiện tốt chế độ trực giảng đường; duy trì, quản lý và rèn luyện SV ngành đi biển diện bắt buộc và không bắt buộc; thực hiện 09 lượt kiểm tra nội vụ tại KTX vào thứ 4 hằng tuần; các thủ tục kỷ luật SV được thực hiện đúng quy trình đảm bảo công tâm, khách quan, chính xác. Trong năm học 2021-2022, đã ra các quyết định BTH, xin thôi học, xóa tên, bảo lưu kết quả học tập, trở lại Trường học tập đối với 550 SV.

5. Công tác chế độ, chính sách cho SV

- Thực hiện việc xét, trao học bổng cho 869 SV/873 chỉ tiêu, đạt 99,4% (Học kỳ I năm học 2021-2022).

- Thực hiện thủ tục xét, cấp học bổng tài trợ khác tổng số tiền: 910.850.000 đồng (năm học 2021-2022).

- Thực hiện thủ tục đề nghị miễn giảm học phí cho 228 SV diện chế độ chính sách, xác nhận cho hơn 4.000 SV vay vốn tín dụng tại địa phương.

- Tặng quà Tết cho lưu học sinh và SV có hoàn cảnh khó khăn.

- Cấp phát thẻ SV; thẻ BHYT; xử lý hồ sơ SV; cấp phát đồng phục SV khóa 62 cho tổng số 4.600 SV. Triệu tập trên 1.500 lượt SV tham gia các sự kiện do Thành phố và Trường tổ chức. Nhận - phát giáo trình, tài liệu cho SV của kỳ học phụ, kỳ I và kỳ II năm học 2021-2022 với số lượng 907 lượt đầu tài liệu, 136.920 quyển.

6. Các hoạt động đoàn, hội

- Tổ chức thành công Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường lần thứ 40, nhiệm kỳ 2022-2024.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền tới SV về công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, Tháng hành động Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2021.

- Tuyên truyền và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đoàn TNCS HCM (26/3), ngày thành lập Trường (01/4) ... Duy trì, đổi mới nội dung hoạt động các câu lạc bộ SV, tạo môi trường học tập, sinh hoạt lành mạnh, bổ ích cho SV.

- Phát động các phong trào thi đua, tham gia thi Olympic, đăng ký NCKH, khuyến khích SV học tập để đạt kết quả cao trong đợt thi, kiểm tra học kỳ.

- Phát động các phong trào thi đua, các cuộc thi để tạo động cơ học tập cho SV. Phát động kỳ thi học kỳ nghiêm túc, công bằng, đúng quy chế.

- Triển khai thực hiện tốt các chương trình "Tiếp sức mùa thi năm 2022" và chiến dịch "Mùa hè xanh năm 2022".

- Tổ chức Ngày Chủ nhật đỏ, Lễ mít tinh hưởng ứng ngày toàn dân tham gia Hiến máu tình nguyện 07/4/2022 và các đợt Ngày hội hiến máu tình nguyện trong CB, GV và SV Trường.

- Tổ chức: các hoạt động nhân dịp Tháng Thanh niên 2022 theo chỉ đạo của Thành đoàn Hải Phòng; Hội nghị tuyên truyền về chủ quyền biển đảo, biên giới cho thanh niên, SV; Hội nghị truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho thanh niên, SV năm học 2021-2022; Vòng chung kết Cuộc thi Tiếng Anh SV năm 2022; Hội thao "Sinh viên khỏe" năm học 2021-2022; tổng kết phong trào "SV 5 tốt" năm học 2020-2021, phát động đăng ký phong trào "SV 5 tốt" năm học 2021-2022; chương trình "Đồng hành cùng với SV VMU đón Tết Nguyên đán 2022". Triển khai chương trình "Xuân tình nguyện" năm 2022 theo Kế hoạch của Thành đoàn.

III. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ

Năm học 2021-2022 là năm thứ 2 chịu tác động nặng nề của dịch bệnh Covid-19,tình hình dịch bệnh diễn biễn khá phức tạp trong phạm vi cả nước. Do vậy các hoạt động khoa học, đào tạo của Trường phải điều chỉnh thích ứng với tình hình mới. Hoạt động NCKH và công nghệ năm học 2021-2022 tiếp tục được triển khai đáp ứng nhu cầu phát triển, phù hợp với sứ mệnh và lộ trình thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030 của Nhà Trường.

1. Công tác tổ chức quản lý

- Hoạt động khoa học công nghệ được triển khai theo đúng tiến độ kế hoạch năm học của Trường và các khoa, viện, đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể, bám sát mục tiêu năm học của Trường. Trong quá trình triển khai luôn có sự phân cấp rõ ràng và cụ thể về công tác khoa học công nghệ giữa Trường và các khoa, viện nhằm tạo điều kiện cho các khoa, viện phát huy tính chủ động sáng tạo trong công tác quản lý và điều hành hoạt động KH&CN của đơn vị nhưng vẫn đảm bảo thực hiện đúng theo các quy định quản lý hiện hành.

- Công tác triển khai các quy trình khoa học công nghệ theo hệ thống quản lý ISO 9001:2015 luôn được cập nhật, điều chỉnh thường xuyên phù hợp với điều kiện thực tế và nâng cao hiệu quả quản lý.

- Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh của Trường nhằm gắn kết các nhà khoa học có cùng lĩnh vực nghiên cứu và thu hút sự hợp tác giữa Trường với các viện, trường, trung tâm nghiên cứu trong và ngoài nước. Quy chế dự kiến ban hành và triển khai áp dụng cho năm học 2022-2023.

- Xây dựng Quy định mới về quản lý hoạt động NCKH của SV (theo Thông tư 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/9/2021), chú trọng đầu tư, phát triển các hoạt động NCKH SV, tạo điều kiện cho SV, nhóm SV hình thành và phát triển năng lực NCKH phục vụ việc học tập và định hướng nghề nghiệp.

- Định kỳ kiểm tra tiến độ thực hiện các đề tài, nhiệm vụ KHCN, nhanh chóng hoàn chỉnh hồ sơ, điều chỉnh công tác triển khai phù hợp để đảm bảo tiến độ thực hiện và nghiệm thu các nhiệm vụ KHCN theo kế hoạch đề ra.

- Quan tâm, động viên đội ngũ CB, VC, nhà khoa học công bố các công trình nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế có uy tín thông qua việc đảm bảo duy trì thực hiện quy định về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động khoa học công nghệ của Trường.

- Công tác xác nhận giờ khoa học quy đổi (nhóm B) đã được triển khai sớm và công khai tới các GV trong toàn Trường, tạo điều kiện để các GV chủ động kiểm soát khối lượng giờ khoa học đảm nhận trong năm học. Áp dụng số hóa trong các công tác nghiệp vụ quản lý, thống kê và tổng hợp; xây dựng cổng thông tin khoa học GV...

2. Kết quả thực hiện các đề tài, nhiệm vụ KHCN năm học 2021-2022

2.1. Kết quả thực hiện đề tài, nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước, Bộ, Thành phố

- Tình hình thực hiện đề tài, nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước, Bộ, Thành phố năm 2021, 2022, như sau:

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Số lượng	Đang trong quá trình thực hiện	Nghiệm thu cấp Cơ sở	Nghiệm thu cấp Bộ/ TP
1	Đề tài KH&CN cấp Bộ	16	07		09
2	Nhiệm vụ MT cấp Bộ	09	04	01	04
3	Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	01			01
4	Đề tài cấp Thành phố	01	01		

- Các đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Nhà nước, Bộ và Thành phố được phê duyệt và giao hàng năm theo kế hoạch của đơn vị chủ quản đề tài. Việc triển khai thực hiện đã được phối hợp chặt chẽ với các chủ nhiệm đề tài nhằm theo dõi, đôn đốc, bám sát tiến độ thực hiện theo thuyết minh được phê duyệt. Trường đã tổ chức nghiệm thu 09 đề tài KH&CN cấp Bộ, 05 nhiệm vụ môi trường cấp Bộ, 01 chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Các nhiệm vụ được giao thực hiện năm 2022, bao gồm 07 đề tài KH&CN, 04 nhiệm vụ môi trường, 01 đề tài cấp Thành phố đang trong quá trình triển khai.

- Năm học 2021-2022, Trường tích cực tìm kiếm mở rộng nhiều chương trình KH&CN khác như chương trình KHCN cấp quốc gia thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030; Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Công tác xúc tiến, đăng ký và xét duyệt cấp Trường đối với các đề xuất khoa học công nghệ cho năm 2023 cũng đã được triển khai và đã có 01 nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được phê duyệt thực hiện năm 2023.

2.2. Kết quả thực hiện đề tài KHCN cấp Trường và cấp Trường trọng điểm

- Năm học 2021-2022, Nhà trường đã xét duyệt và giao thực hiện 113 đề tài, trong đó 106/113 đề tài được giao hoàn thành đúng tiến độ và nghiệm thu cấp Trường và 07/113 đề tài không hoàn thành.

- Năm 2021, Trường đã phê duyệt giao thực hiện 07 đề tài NCKH cấp Trường trọng điểm cho 07 nhóm nghiên cứu, với 05/07 đề tài đã được nghiệm thu, 02/07 đề tài không hoàn thành do chưa công bố được bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục ISI.

- Năm 2022 Trường đã phê duyệt, giao thực hiện 03 đề tài NCKH cấp Trường trọng điểm cho 03 nhóm nghiên cứu với cam kết sản phẩm đầu ra là các bài báo khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục ISI. Các đề tài đang trong quá trình thực hiện, dự kiến nghiệm thu trong tháng 01/2023.

2.3. Kết quả thực hiện đề tài NCKH SV

- Năm học 2021-2022, Trường có tổng số 189 đề tài NCKH SV được giao thực thiện với sự tham gia của gần 600 SV từ các khoa, viện đào tạo trong toàn Trường. So

với năm học 2020-2021 số đề tài NCKH của SV đã tăng thêm 23 đề tài (tăng 14%). Các đề tài NCKH của SV được thực hiện trong nhiều lĩnh vực khác nhau, nội dung đa dạng phong phú như mô phỏng, tự động hóa, công nghệ thông tin, cơ khí chế tạo, môi trường, logistics, kinh tế, luật, ngôn ngữ Anh,... Vừa qua, Bộ GD&ĐT cũng đã ban hành 02 thông tư mới, trong đó yêu cầu sản phẩm đề tài NCKH SV phải có công bố khoa học trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, được ứng dụng triển khai vào thực tế đã thực sự tạo động lực cho các GV hướng dẫn và các nhóm SV đầu tư thời gian, công sức để hoàn thành cũng như công bố các kết quả nghiên cứu của mình.

- Với sự quan tâm, đôn đốc sát sao của các khoa, viện, đặc biệt là sự tận tâm, nhiệt tình của các GV hướng dẫn, mặc dù trong điều kiện khách quan do dịch bệnh Covid-19, nhưng số lượng các công trình được nghiệm thu vẫn đạt tỷ lệ cao 91,53% với 173/189 đề tài được nghiệm thu cấp khoa, viện.

- Trên cơ sở đề xuất tuyển chọn các công trình tiêu biểu, xuất sắc từ các khoa, viện, Trường đã tiến hành thành lập Hội đồng và tổ chức Hội nghị đánh giá đối với 27 công trình xét tặng Giải thưởng "Sinh viên nghiên cứu khoa học" cấp Trường, kết quả có 18/27 công trình tham gia xét tặng đã đạt giải (02 giải Nhất, 03 giải Nhì, 03 giải Ba, 10 giải Khuyến khích); Trường đã tuyển chọn 01 công trình được đánh giá cao để tham dự xét tặng Giải thưởng SV NCKH cấp Bộ trong tháng 6/2022 và 02 công trình tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu để gửi dự thi cấp Bộ năm 2023.

2.4. Giải thưởng Khoa học công nghệ các cấp

- Năm học 2021-2022, Trường tiến hành vận động, giới thiệu và tổ chức xét duyệt, gửi dự thi cấp Thành phố đối với 01 hồ sơ tham gia Giải thưởng KHCN Thành phố năm 2021 (Giải thưởng được tổ chức 5 năm một lần), 11 hồ sơ tham gia Giải thưởng thường niên Sáng tạo Khoa học Công nghệ Thành phố, lần thứ Ba, năm 2022, với kết quả đạt được như sau:

+ 01 Giải nhất về Giải thưởng KHCN thành phố năm 2021.

+ 02 Giải Nhất, 01 Giải nhì, 03 Giải Ba và 01 Giải Khuyến khích.

- Tổ chức xét duyệt và giới thiệu 01 GV để Thành phố xét duyệt "Gương mặt tiêu biểu Thành phố Hải Phòng" năm 2021, và đã được vinh dự là một trong số 8 cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc, góp phần vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển TP. Hải Phòng, trong lĩnh vực Giáo dục, Đào tạo và Khoa học Công nghệ. Đây là năm thứ 2 liên tiếp, Trường có cá nhân được trao tặng danh hiệu này.

- Hội đồng Đào tạo & KHCN Nhà Trường đã tổ chức xét duyệt, lựa chọn được 06 tập thể và 03 cá nhân để trao giải thưởng NCKH Neptune, cụ thể:

+ 06 giải thưởng Neptune dành cho tập thể: 01 giải Nhất (V. Cơ khí); 01 giải Nhì (K. Điện-ĐT); 02 giải Ba (K. Hàng hải; Công trình); 02 giải Khuyến khích (K. Kinh tế; CNTT).

+ 03 giải thưởng Neptune dành cho cá nhân: 01 giải Nhất (K. Hàng hải); 01 giải Nhì (V. Môi trường); 01 giải Ba (V. Cơ khí).

3. Kết quả biên soạn giáo trình và phát hành tài liệu học tập

3.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy

- Nhà trường đã giao nhiệm vụ biên soạn 34 giáo trình, tài liệu giảng dạy cho các khoa, viện, thông qua các hợp đồng đã được ký kết. Phòng KH-CN đã thường xuyên theo dõi và đôn đốc tiến độ biên soạn, hỗ trợ các chủ biên trong các thủ tục nghiệm thu bản thảo giáo trình, tài liệu tham khảo, sách chuyên khảo theo đúng tiến độ. Kết quả đã có 11/34 tài liệu đã được nghiệm thu, 23/34 tài liệu đang được biên soạn theo đúng tiến độ.

- Tổ chức nghiệm thu thành công 21 giáo trình, tài liệu được giao và gia hạn thực hiện của năm học 2020-2021, nâng tổng số giáo trình đã nghiệm thu là 32/41 tài liệu giảng dạy được giao biên soạn trong năm học 2020-2021.

3.2. Công tác in và phát hành tài liệu học tập cho SV

- Căn cứ theo kế hoạch đào tạo hàng năm, Phòng KH-CN là đơn vị đầu mối, phối hợp với Phòng Đào tạo, Phòng CTSV, các bộ môn và NXB HH đã thực hiện tốt và đảm bảo công tác rà soát tài liệu học tập các học phần, in và phát hành tài liệu học tập cho SV trong năm học với 121.141 bản in.

- Số lượng tài liệu học tập phát hành đã đảm bảo đúng tiến độ theo thời gian học các kỳ của SV và phù hợp với nội dung các học phần được giảng dạy.

4. Kết quả hoạt động công bố khoa học và Tạp chí KHCN Hàng hải

4.1. Hoạt động công bố khoa học

- Số lượng công bố khoa học năm học 2021-2022:

+ Công bố trên các Tạp chí quốc tế: 59 (trong đó, tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI: 36; tạp chí quốc tế thuộc danh mục SCOPUS: 12; tạp chí quốc tế khác: 11).

+ Công bố tại các Hội nghị - Hội thảo khoa học quốc tế: 43.

+ Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải: 86.

+ Công bố trên các Tạp chí khoa học trong nước: 205.

- Về hoạt động hỗ trợ kinh phí đối với các công bố trên Tạp chí quốc tế có uy tín, Trường đã ban hành 34 Quyết định hỗ trợ công bố khoa học trên các Tạp chí thuộc danh mục ISI/SCOPUS cho 57 bài báo khoa học (ISI: 16 bài báo; SCOPUS: 08 bài báo; báo cáo khoa học thuộc danh mục Scopus: 33 báo cáo). Tổng kinh phí hỗ 555.363.600 VND.

4.2. Hoạt động của Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải

Năm học 2021-2022 đã xuất bản được 05 số Tạp chí với tổng số 157 bài báo khoa học được công bố thuộc các lĩnh vực khoa học - công nghệ, kinh tế - xã hội: Số 67 (tháng 8/2021) với 24 bài (trong Trường 23 bài; ngoài Trường 01 bài); Số đặc biệt (10/2021) với 74 bài (trong Trường 14 bài; ngoài Trường 70; bài); Số 68 (tháng 11/2021) với 20 bài (trong Trường 17 bài; ngoài Trường 03 bài); Số 69 (tháng 01/2022) với 18 bài (trong Trường 17 bài; ngoài Trường 01 bài); Số 70 (tháng 4/2022) với 21 bài (trong Trường 19 bài; ngoài Trường 02 bài).

5. Kết quả hoạt động xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS năm 2022

- Căn cứ quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư; thủ tục xét hủy bo công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư, Trường đã tổ chức thành lập Hội đồng Giáo sư Cơ sở Trường ĐHHHVN năm 2022 với 09 thành viên, trong đó có 01 thành viên ngoài Trường.

- Hội đồng GS cơ sở Trường đã tổ chức 03 phiên họp xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS cho 05 ứng viên năm 2022; kết quả 01 ứng viên xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS, 03 ứng viên xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại các Hội đồng GS ngành/ liên ngành và đang được đề nghị Hội đồng GS Nhà nước xét đạt tiêu chuẩn.

6. Hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo

- Theo kế hoạch hoạt động của năm học, các Hội thảo khoa học, học thuật được tổ chức đã tạo không khí hoạt động khoa học công nghệ sôi nổi rộng khắp trong toàn Trường. Thông qua các Hội thảo khoa học này, CB, GV có cơ hội giao lưu, chia sẻ, tiếp cận các vấn đề khoa học đang được quan tâm hiện nay, đồng thời nâng cao chất lượng công tác viết báo, tạp chí, công bố khoa học.

- Nhà trường đã đăng cai và phối hợp với Câu lạc bộ Cơ Khí - Động lực tổ chức Hội nghị Khoa học và Công nghệ Cơ khí - Động lực lần thứ XIV, có 128 đại biểu, nhà khoa học và 13 trường ĐH, học viện tham dự. Hội nghị đã tiếp nhận 90 toàn văn bài báo đưa vào quy trình phản biện và đã lựa chọn được 74 bài báo đảm bảo chất lượng để công bố trên Tạp chí KHCN HH số đặc biệt Tháng 10/2022 - đây là ấn phẩm khoa học của Hội nghị KH&CN Cơ khí - Động lực lần thứ XIV này. Công tác tổ chức nhận được đánh giá rất cao của các Trường thành viên trong CLB.

- Triển khai Chương trình phối hợp hoạt động giữa Sở KH&CN TP. Hải Phòng và Trường ĐHHHVN giai đoạn 2022-2025, nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả công tác của mỗi bên theo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế TP. Hải Phòng giai đoạn 2021-2025. Theo đó, một số hoạt động cụ thể đã được phối hợp triển khai như:

+ Đồng chủ trì tổ chức các Hội thảo chuyên ngành về phát triển nguồn nhân lực biển, phát triển logistics,...

+ Phối hợp tổ chức Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo Techfest hàng năm với các hoạt động trưng bày sản phẩm KHCN của GV, SV; hoạt động Hội nghị, Hội thảo bên lề,...

+ Tổ chức thành công khóa đào tạo về chuyển đổi số cho doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn TP. HP.

+ Tham gia trong các Hội đồng tư vấn, nghiệm thu, đánh giá các nhiệm vụ KH&CN và các giải thưởng về KH&CN trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu cho lãnh đạo TP. Hải phòng trong công tác KHCN, quy hoạch phát triển Thành phố thông qua việc góp ý chuyên môn, phản biện, tham luận về các Chương trình, Dự thảo Chương trình, Kế hoạch, các cơ chế, chính sách, ... về KH&CN. Tham gia Ban Chủ nhiệm các Chương trình KH&CN có mục tiêu và Chương trình KH&CN trọng điểm của TP, như Chương trình NCKH và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế TP. Hải Phòng GĐ 2021 - 2025, lĩnh vực Công nghiệp, giao thông, đô thị và lĩnh vực Sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ VÀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ

1. Số lượng, chất lượng, cơ cấu

Đội ngũ CB, GV

TT	Thời gian	Tổng số	Trình độ						Danh hiệu		Ghi chú
			TSKH	TS	ThS	ĐH	CĐ	Khác	NGND	NGUT	
1	31/12/2021	889	1	198	533	132	1	24	1	12	
2	30/06/2022	895	1	208	524	139	1	22	1	10	

Trong đó đội ngũ GV

TT	Thời gian	Tổng số	Phong hàm		Theo ngạch			Theo trình độ			
			GS	PGS	GVCC	GVC	GV	TSKH	TS	ThS	ĐH
1	31/12/2021	603	3	48	49	122	432	1	191	393	18
		%	0.50	7.96	8.13	20.23	71.64	0.17	31.67	65.17	2.99
2	30/6/2022	610	4	45	49	120	441	1	204	389	16
		%	0.66	7.38	8.03	19.67	72.30	0.16	33.44	63.78	2.62

2. Công tác tổ chức, xây dựng đội ngũ CB, VC, NLĐ

2.1. Tổ chức cán bộ

- Thường xuyên rà soát, bổ sung số lượng người làm việc tại một số đơn vị đảm bảo theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP. Tham mưu cho Lãnh đạo Trường sắp xếp bộ máy, tổ chức theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, đạt hiệu quả cao.

- Rà soát, bổ sung Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Trường giai đoạn 2021-2026 và danh sách quy hoạch 2026-2031.

- Ban hành Quyết định về tiêu chí, trình tự bình chọn "Nhà giáo tiêu biểu của năm" cấp Bộ và cấp Trường.

- Quy định tạm thời việc tuyển chọn GV cơ hữu, GV nguồn của Trường đi đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ theo Đề án 89.

- Quy định tạm thời chế độ đối với GV, sỹ quan, thuyền viên và SV tham gia hoạt động đào tạo, huấn luyện trên tàu huấn luyện VMU Việt - Hàn.

- Thành lập bộ môn Quản lý kỹ thuật công nghiệp (Khoa Máy tàu biển); Ban Chỉ đạo và Đội Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Trường.

- Bổ nhiệm 33 cán bộ, trong đó có 14 cán bộ đơn vị cấp 2 và 19 cán bộ đơn vị cấp 3. Điều động, bổ nhiệm 05 cán bộ, trong đó có 04 cán bộ đơn vị cấp 2 và 01 cán bộ đơn vị cấp 3. Giao phụ trách đơn vị đối với 09 cán bộ, trong đó có 04 cán bộ đơn vị cấp 2 và 05 cán bộ đơn vị cấp 3. Bổ nhiệm lại 12 cán bộ, trong đó có 09 cán bộ đơn vị cấp 2 và 03 cán bộ đơn vị cấp 3.

- Cho thôi chức vụ 08 cán bộ, trong đó có 05 cán bộ đơn vị cấp 2 và 03 cán bộ đơn vị cấp 3.

- Bổ nhiệm chức danh Giáo sư cho 01 nhà giáo, chức danh Phó Giáo sư cho 01 nhà giáo, đạt chuẩn năm 2021.

2.2 Đào tạo, bồi dưỡng

- Cử hơn 207 lượt CB, GV đi học tập và bồi dưỡng trong và ngoài nước, cụ thể:

+ Nghiên cứu sinh 16 người (nước ngoài: 06; trong nước: 10).

+ Cao học: 04 người (nước ngoài: 0; trong nước: 04).

+ Học tập và bồi dưỡng khác: 187 lượt CB, GV.

- Thực hiện công tác xin phân bổ ngân sách năm 2022 và các năm tiếp theo, từ nguồn ngân sách của Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025. Trong tháng 8/2022, tiến hành các thủ tục lựa chọn nhà thầu Chương trình bồi dưỡng cán bộ chấm thi nói và viết Tiếng Anh bậc 3-5 (khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam), cử 20 GV tham gia khóa học.

- 04 CV thi thăng hạng CDNN từ CV lên CVC năm 2021, đạt kết quả 04/04 (100%). Đã cử 34 GV tham dự kỳ thi thăng hạng CDNN từ GV lên GVC năm 2022 do Bộ Nội vụ tổ chức.

2.3. Chế độ chính sách

- Tổ chức xét tuyển viên chức theo hình thức rút gọn được 47 biên chế. Tiếp nhận 02 biên chế làm GV, 01 biên chế làm CV.

- Ký hợp đồng bổ sung cho các đơn vị 41 người (26 GV; 15 KTV, NV).

- Hoàn thành các thủ tục về chế độ chính sách cho 45 người (16 người nghỉ hưu; 29 người chuyển công tác, chấm dứt hợp đồng, thôi việc,..).

- Xóa tên 03 CB, GV quá hạn cử đi đào tạo, không trở về Trường công tác.

- Xét nâng lương thường xuyên, vượt khung và trước thời hạn cho 299 CB, VC, NLĐ (6 tháng cuối năm 2021 là 173 người; 6 tháng đầu năm 2022 là 126 người).

- Xét nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 473 người (6 tháng cuối năm 2021 là 246 người; 6 tháng đầu năm 2022 là 227 người).

2.4. Thi đua khen thưởng

****) Tập thể***

- Hoàn thành thủ tục đề nghị Bộ GTVT tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" năm học 2020 - 2021 cho Trường.

- Trường được tặng Bằng khen của Bộ Công thương về Hoạt động đào tạo nguồn nhân lực Logistics.

- Trường được tặng Bằng khen của UBND TP. Hải Phòng về thành tích xuất sắc năm học 2021-2022, đơn vị thuộc khối thi đua các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố.

- Trường được tặng Bằng khen của UBND TP. Hải Phòng về thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc năm 2021.

- Đảng bộ Trường và Tập thể Ban TV ĐU Trường được Thành ủy phân loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" năm 2021; 01 đảng bộ cơ sở được tặng cờ thi đua xuất sắc, 02 chi bộ được tặng bằng khen của Thành ủy; 02 đơn vị thuộc Đảng bộ Trường được tặng bằng khen của UBND TP vì có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Ban Chỉ huy Quân sự Nhà trường được Bộ Tư lệnh QK3 tặng danh hiệu Đơn vị Quyết thắng vì đã có Thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Quyết Thắng năm 2021; Ban Bảo vệ Trường được tặng danh hiệu Đơn vị Tiên tiến của Bộ CHQS TP.

- Công đoàn Trường được tặng Bằng khen của Công đoàn Giáo dục VN vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "NCKH và chuyển giao công nghệ"; Bằng khen của UBND TP. Hải Phòng vì đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Bằng khen của LĐLĐ TP. Hải Phòng vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" năm 2021.

- Đoàn TN, Hội SV Trường được TW Đoàn tặng Cờ đơn vị xuất sắc trong Công tác Đoàn và phong trào TN năm học 2021 - 2022; Bằng khen của TW Hội SV Việt Nam vì đã có thành tích xuất sắc trong trong Công tác Hội và phong trào SV năm học 2021 - 2022; 01 tập thể được tặng danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp Trung ương; 05 tập thể được tặng danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp TP.

****) Cá nhân***

- 01 cá nhân được Thành uỷ Hải Phòng tặng Bằng khen đảng viên HTXS nhiệm vụ tiêu biểu giai đoạn 2016-2021; 03 cá nhân được tặng bằng khen của UBND TP Hải Phòng vì đã có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ CHí Minh; 03 đồng chí nguyên là UV UBKT Đảng ủy Trường được UBKT Trung ương tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp kiểm tra của Đảng".

- 01 cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ Thi đua và 03 cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ Tiên tiến vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong phong trào Thi đua Quyết thắng năm 2021 của Bộ CHQS TP. Hải Phòng.

- 02 cá nhân được tặng Bằng khen của Tổng LĐLĐ VN; 23 cá nhân được tặng Bằng khen của Công đoàn GTVT VN, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, LĐLĐ TP. Hải Phòng;

01 gia đình tiêu biểu được tặng Bằng khen của LĐLĐ TP. Hải Phòng; 01 cá nhân được tặng Bằng khen của UBND TP. Hải Phòng; 02 công trình nghiên cứu được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng LĐLĐVN.

- 01 GV được UBND TP Hải Phòng tặng danh hiệu Gương mặt tiêu biểu TP. Hải Phòng năm 2021.

- 01 SV được tặng danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp Trung ương; 16 SV được tặng danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp TP.

) Khen thưởng cấp Trường

- Ban TV Đảng ủy Trường đã biểu dương khen thưởng 08 tổ chức cơ sở đảng, 07 đồng chí bí thư, phó bí thư, cấp ủy cơ sở và 23 đảng viên hoàn thành xuất nhiệm vụ tiêu biểu năm 2021.

- Nhà trường đã ra quyết định công nhận danh hiệu thi đua năm học 2021-2022, cụ thể: 67 tập thể đạt danh hiệu "Tập thể LĐXS"; 42 tập thể đạt danh hiệu "Tập thể LĐTT"; 115 cá nhân đạt danh hiệu "CSTĐ cấp cơ sở"; 653 cá nhân đạt danh hiệu "LĐTT".

- Nhà trường đã tặng Giấy khen cho 23 cán bộ, giảng viên hoàn thành luận án tiến sĩ đúng hạn; 01 cán bộ hướng dẫn SV đạt giải Nhì "SV NCKH" cấp Quốc gia; 02 cán bộ Khoa CNTT hướng dẫn SV đạt giải quán quân cuộc thi Vô địch tin học văn phòng thế giới MOSWC cấp Quốc gia năm 2021.

- Trường đã biểu dương: 198 SV tiêu biểu trong lĩnh vực VHVN, TDTT; 136 SV và 05 tập thể "Sinh viên 5 tốt" cấp Trường; 33 SV ĐH hệ chính quy đã có thành tích tốt nghiệp Thủ khoa năm 2022.

- Đoàn trường và Hội Sinh viên Trường đã tặng giấy khen cho 335 cá nhân có thành tích trong công tác Đoàn, Hội của năm học.

V. CÔNG TÁC KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

- Thực hiện công tác quản lý sử dụng các nguồn vốn tại Trường; Thu học phí SV, học viên theo lộ trình; Thu phí, lệ phí hoạt động trong chuyên ngành hàng hải; Thực hiện chính sách miễn giảm học phí; Thực hiện hỗ trợ kinh phí, chi phí học tập cho SV là người dân tộc thiểu số học tập tại Trường theo đúng quy định pháp luật. Thu, chi, thanh toán các nhiệm vụ thường xuyên, không thường xuyên; giải quyết các chế độ chính sách cho NLĐ và SV.

- Hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước tại Trường được công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách. Công tác lập kế hoạch tài chính được xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ chính trị của Trường, thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách, các văn bản hướng dẫn của Bộ GTVT và các Bộ có liên quan.

- Xây dựng, rà soát, sửa đổi bổ sung, công khai các văn bản hướng dẫn, quy định, chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác quản lý tài chính, quy trình thanh toán … trên cơ sở các quy định do cấp có thẩm quyền ban hành giúp cho công tác quản lý tài chính được rõ ràng, minh bạch và sử dụng có hiệu quả hơn; hướng dẫn để các đơn vị trực thuộc triển khai, đồng thời là cơ sở để Trường kiểm tra việc triển khai thực hiện tại các đơn vị trực thuộc; làm rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, thẩm quyền cũng như sự phối hợp giữa các đơn vị trong công tác quản lý tài chính của Trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch dự toán ngân sách năm; thực hiện công khai dự toán ngân sách 2021 và 2022; báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 2021 và 2022, công khai quyết toán ngân sách 2020 và 2021; xây dựng dự toán thu, chi ngân sách năm 2022, xây dựng kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm giai đoạn 2022-2024 theo quy định.

- Hoàn thành xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính Trường năm đầu thời kỳ ổn định (2022) giai đoạn 05 năm (2022-2026) trình Bộ GTVT phê duyệt.

- Hoàn thành xây dựng phương án học phí của Trường từ năm học 2022-2023 đến năm học 2026-2027 theo trần học phí quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Phối hợp với ngân hàng thực hiện thanh toán học phí tự động theo phương thức chuyển khoản 24/7, cải tiến công tác thu, đẩy mạnh việc thu học phí không dùng tiền mặt.

- Triển khai rà soát, sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các đơn vị, cá nhân đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch.

- Triển khai sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản lý tài chính của Trường căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế của Trường.

- Tích cực phối hợp với các đơn vị có liên quan, tham mưu cho Lãnh đạo Trường trong việc xây dựng Quy chế về thu nhập tăng thêm cho CB, VC và NLĐ trong Trường.

- Năm học 2021-2022, Trường tiếp tục thực hiện tự chủ chi thường xuyên với nguồn thu chính từ học phí, tuy nhiên do khủng hoảng kinh tế, đại dịch Covid-19 kéo dài ảnh hưởng lớn đến nguồn thu hoạt động dịch vụ. Bên cạnh đó, các chế độ, chính sách đã thay đổi, nhưng văn bản hướng dẫn, hành lang pháp lý để triển khai thực hiện vẫn chưa được các cơ quan có thẩm quyền ban hành, do đó giai đoạn đầu thực hiện tự chủ của Trường còn nhiều khó khăn trong việc cân đối chi thường xuyên, đặc biệt là chi trả thu nhập tăng thêm cho CB, VC, NG và NLĐ.

(Chi tiết tại Bảng 6.1 phần PHỤ LỤC)

VI. CÔNG TÁC THANH TRA, KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

1. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nội bộ về đào tạo được tiến hành thường xuyên, liên tục, bao gồm: kiểm tra các hoạt động quản lý, giảng dạy của CB, GV và công tác tổ chức thi học kỳ; kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thi, chấm thi tuyển sinh các hệ; thi hết học phần, thi học phần thay thế tốt nghiệp, thi đánh giá năng lực tiếng Anh các cấp độ trong Trường; kiểm tra các đơn vị quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ trong toàn Trường.

- Công tác tiếp công dân, nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo đúng pháp luật. Trường thực hiện lịch tiếp công dân vào tất cả các ngày làm việc trong tuần tại Phòng Tiếp dân.

- Thực hiện công tác của Đoàn Thanh tra ủy quyền của Bộ GD&ĐT trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022.

- Hoàn thành các báo cáo thanh tra theo yêu cầu của Sở, Bộ đúng tiến độ.

2. Công tác khảo thí

- Kiểm tra Ngân hàng câu hỏi thi (01 lần/năm) làm cơ sở đánh giá cho các kỳ thi, ra đề thi và chấm thi, cập nhật sửa đổi theo từng kỳ học nhằm bám sát chương trình cũng như hướng đến chất lượng phù hợp nhất (tháng 11 hàng năm, 40 học phần/20 bộ môn/10 khoa, viện).

- Chỉ đạo các kỳ kết thúc học phần, chấm thi, vào điểm và công bố điểm cho SV học phần có số lượng lớn SV dự thi của Khoa CSCB, Lý luận chính trị, Ngoại ngữ và các khoa có yêu cầu (theo lịch thi hàng năm); đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế, đúng thời hạn:

+ Kỳ phụ và Kỳ I năm học 2021-2022: tham gia giám sát, giải đáp qua điện thoại về việc thi online trong toàn Trường; hướng dẫn tổ chức thi kết thúc học phần theo hình thức trực tuyến cho các khoa, viện, bộ môn; làm phiếu thi trùng lịch.

+ Kỳ II: tổ chức thi 18.191 lượt thi/368 phòng thi.

- Thực hiện công tác khảo thí trong các kỳ: Olympic các môn học (373 lượt/14 học phần), thi đánh giá năng lực tiếng Anh ở cấp độ Trường (sát hạch tiếng Anh cho SV hệ CLC: Toeic (339 SV), thi đầu vào hệ Liên thông, VLVH 69 lượt), tuyển sinh SĐH (374 lượt).

3. Công tác triển khai và duy trì hệ thống ISO

- Hoàn thành đánh giá lại Hệ thống ISO 9001:2015 của Trường bởi Trung tâm QUACERT và đã được cấp chứng nhận.

- Duy trì công tác quản lý hệ thống ISO của Trường: bám sát chính sách chất lượng của Trường, giám sát thực hiện mục tiêu, kế hoạch, quy trình hoạt động của 39 đơn vị trong hệ thống; tổng hợp các báo cáo thực hiện, đề xuất các phương án cải tiến biểu mẫu, quy trình của hệ thống; Đề xuất khắc phục, cải tiến các điểm không phù hợp trong Hệ thống.

- Hàng năm thực hiện đánh giá nội bộ (từ ngày 25/10/2021 đến 17/11/2021), tháng 01/2022 đã tiến hành đánh giá ngoài lại hệ thống để cấp giấy chứng nhận cho giai đoạn từ năm 2022 đến 2025, sau đó sẽ 9 tháng/lần đánh giá giám sát 1 lần. Qua mỗi lần đánh giá, giám sát của QUACERT (3 lần/nhiệm kỳ) nhằm rà soát chức năng, nhiệm vụ các vị trí trong đơn vị, việc thực hiện chính sách chất lượng của Trường, mục tiêu chất lượng của năm học, phiếu xác định rủi ro và danh sách các bên quan tâm, việc lưu trữ tài liệu hồ sơ có liên quan tới công tác chuyên môn theo phiên bản 9001:2015 (trong đó: 23/39 đơn vị trong hệ thống được đánh giá, 22 đơn vị ban hành quy trình hệ thống, tổng số 67 quy trình, 506 biểu mẫu và 35 phụ lục ban hành).

4. Công tác đảm bảo chất lượng

- Ban hành Quyết định và thực hiện Kế hoạch tự đánh giá Trường ĐHHHVN.

- Ban hành Quyết định và thực hiện Kế hoạch TĐG và đánh giá ngoài 4 CTĐT theo tiêu chuẩn Bộ GD&ĐT (thuộc các khoa, viện: Kinh tế, Đóng tàu, Công trình, Cơ khí).

- Các Khoa, Viện, Trung tâm lấy phiếu thăm dò định kỳ 01 lần/kỳ và báo cáo tổng hợp, phân tích đánh giá kết quả nộp về Phòng TT&ĐBCL vào cuối tháng 6 và tháng 12 hàng năm; Phòng TT&ĐBCL lấy phiếu thăm dò định kỳ mỗi năm 01 lần.

- Hoàn thành kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022; hoàn thành công tác cấp chứng nhận kiểm định cho 8 CTĐT gồm 04 chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT và 04 chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN.

- Hoàn thành đánh giá phổ điểm học phần chi tiết X, Y và phân loại điểm toàn Trường sau mỗi học kỳ.

- Thực hiện vận hành và quản lý phần mềm Turnitin trong công tác liêm chính học thuật.

VII. CÔNG TÁC QUAN HỆ QUỐC TẾ

1. Ký kết và thực hiện các thoả thuận quốc tế về đào tạo, trao đổi GV, SV, NCKH

- Ký kết Thỏa thuận hợp tác với các đối tác: Liên đoàn công nghiệp Thái Lan, về việc nghiên cứu, đánh giá sự bền vững và tác động đến môi trường của việc xây dựng đường làm từ nhựa tái chế; Công ty TNHH Siemens về việc Công ty TNHH Siemens tài trợ trang thiết bị thí nghiệm cho Trường.

- Ký kết các biên bản thỏa thuận tài trợ với Công ty TNHH Công nghệ Máy văn phòng Kyocera VN về việc tài trợ trang thiết bị hỗ trợ công tác giảng dạy và đào tạo,...

2. Xây dựng và triển khai các chương trình liên kết NCKH

- Đề xuất 01 đề án nghiên cứu dành cho các nhà khoa học và 01 đề án nghiên cứu dành cho các nhà khoa học trẻ năm 2023 của IAMU.

- Tham gia với vai trò thành viên Dự án MARE trong khuôn khổ chương trình ERASMUS+ của Liên minh Châu Âu (EU).

- Tham dự trực tuyến và công bố 09 bài báo khoa học trên kỷ yếu AMFUF 2021.

- Cung cấp dữ liệu cho dự án PIMET của IAMU.

- Tham dự các hội thảo quốc tế: Hội thảo trực tuyến của IAMU về nâng cao năng lực đào tạo, huấn luyện hàng hải; Hội thảo chia sẻ thông tin và kinh nghiệm phát triển hệ thống đảm bảo và KĐCL giáo dục ĐH của Việt Nam và Vương quốc Anh...

3. Xúc tiến, triển khai các chương trình học bổng và thu hút các nguồn tài trợ hỗ trợ SV, CB, GV

- Triển khai: thu hút, vận động tài trợ học bổng cho SV Trường gần 2 tỷ đồng từ các đối tác trong và ngoài nước nhân dịp Lễ Khai giảng năm 2021 - 2022; chương trình học bổng đi học tại Nhật Bản, Úc, Liên bang Nga, Hàn Quốc, Hung-ga-ri, Ấn Độ, Trung Quốc, Ba Lan... dành cho CB, GV, SV Trường. Thu hút 02 học viên Myanmar và 01 học viên Hàn Quốc học cao học tại Trường.

- Phối hợp với: Cục Hàng hải Việt Nam cử cán bộ tham gia Chương trình đào tạo GV Hàng hải tại Nhật Bản; KMOU triển khai các chương trình trao đổi SV cho 04 SV.

- Phối hợp với các đối tác trong và ngoài nước cung cấp học bổng, chương trình thực tập sinh cho SV như: chương trình học bổng của Công ty TNHH Máy Văn phòng Kyocera VN; Công ty USI Việt Nam; Cơ quan Đăng kiểm Hoa kỳ,...

4. Công tác vận động và quản lý các dự án có vốn đầu tư nước ngoài

- Tiếp tục thực hiện các hạng mục được phê duyệt của Dự án "Nâng cao năng lực TT. Đào tạo Logistics Tiểu vùng Mekong - Nhật Bản tại Việt Nam, GĐ 2" do Quỹ Hội nhập Nhật Bản - ASEAN tài trợ.

- Xin phê duyệt, triển khai Dự án "Tăng cường năng lực và cơ hội tiếp cận nghề nghiệp cho thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn tại TP. Hải Phòng, phần do Trường ĐHHHVN thụ hưởng" do Tổ chức Tầm nhìn thế giới tài trợ.

- Hoàn thiện thủ tục xác nhận viện trợ, đăng ký chính thức cho tàu VMU Việt - Hàn.

VIII. XÂY DỰNG CSVC, LĐSX VÀ CÁC CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác xây dựng cơ sở vật chất

Trong năm học 2021-2022, cơ sở vật chất của Trường tiếp tục được đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, trang bị và hoàn thiện; nhiều công trình đã được đưa vào sử dụng phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện, NCKH. Cụ thể là:

1.1. Công tác xây dựng và sửa chữa, cải tạo nhà, vật kiến trúc

- Gửi văn bản trình Bộ GTVT, Bộ KHĐT, Bộ Tài chính duyệt kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 02 DA: Xây dựng Trung tâm GDQP&AN; Tiểu dự án "GPMB, san nền (GĐ1); Xây dựng tường rào, cổng, nhà BV, hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật và lập QH chi tiết trường trọng điểm quốc gia.

- Làm việc với Bộ GTVT để xin thay đổi cơ cấu nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường thành nguồn vốn đối ứng trong nước từ Ngân sách Nhà nước để thực hiện lắp đặt thiết bị dự án Phòng thí nghiệm trọng điểm- Bể thử mô hình tàu thủy. Đồng thời mong muốn nhận được sự chấp thuận thay đổi cơ cấu nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường thành nguồn vốn đối ứng trong nước từ Ngân sách Nhà nước để thực hiện lắp đặt thiết bị dự án Phòng thí nghiệm trọng điểm- Bể thử mô hình tàu thủy.

- Cử đoán cán bộ của Trường sang làm việc với đối tác Ba Lan; báo cáo các Bộ GTVT, KHĐT, Tài chính về việc xin gia hạn dự án và bố trí nguồn vốn phù hợp để thực hiện tiếp DA Phòng thí nghiệm trọng điểm.

- Thực hiện các thủ tục: phê duyệt điều chỉnh giá hợp đồng và phê duyệt điều chỉnh giá cho các gói thầu thuộc DA đầu tư xây dựng Phòng thí nghiệm trọng điểm - Bể thử mô hình tàu thủy theo qui định; đề xuất các DA gồm: DA "Xây dựng Trung tâm GDQP&AN"; tiểu DA "GPMB, san nền (GĐ1); XD tường rào, cổng, nhà BV, hệ thống CTHTKT và lập QH chi tiết trường trọng điểm quốc gia"; đề nghị UBND TP. Hải Phòng giao đất tại phường Quán Toan, quận Hồng Bàng và xã An Hồng, huyện An Dương với tổng diện tích là 91.269,5 m2 để xây dựng TT. GDQP&AN thuộc Trường; đề nghị Ủy UBND TP. Hải Phòng điều chỉnh quy hoạch đất xây dựng Nhà máy đóng tàu sang đất xây dựng Trường ĐHHHVN thành Trường trọng điểm quốc gia tại xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng.

- Tiếp tục chỉ đạo, quản lý và giám sát chủ đầu tư cho các hạng mục công trình- DA Phòng thí nghiệm trọng điểm đảm bảo chất lượng kỹ thuật, bảo đảm ATLĐ và VSMT.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị, điện nước, vật kiến trúc toàn Trường theo đúng kế hoạch, tiến độ đã đề ra nhằm nâng cao tuổi thọ cho trang thiết bị, vật kiến trúc.

- Hoàn thành việc triển khai thi công cải tạo, sửa chữa các công trình, vật kiến trúc sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước 2021: Sửa chữa, cải tạo nhà A5, A3-1, giảng đường C1, các phòng học nhà A2, nhà A6 với tổng mức đầu tư đạt gần 10 tỷ đồng.

- Chủ động khảo sát sửa chữa các hạng mục hỏng hóc, cải tạo các công trình, vật kiến trúc của Trường nhằm đảm bảo an ninh, an toàn, mỹ quan và công năng sử dụng: Cải tạo phòng hiến máu Nhà C2; Bổ sung lan can an toàn cho Nhà C1; Chỉnh trang các hạng mục trong toàn Trường phục vụ cho Tết Nguyên đán; Sửa chữa thang máy Nhà A6; Thay thế trạm biến áp số 01 cạnh Nhà A6; Hoàn thành cải tạo, sửa chữa các phòng họp Tầng 3, Nhà A1; Khắc phục, sửa chữa sập đường ống thoát nước dọc nhà xe khu A; Sửa chữa hệ thống máng thoát nước và mái nhà A9; Cải tạo nhà vệ sinh sân vận động; Sửa chữa, lợp lại phần mái tôn sảnh tầng 1 nhà B5.

- Kiểm tra, rà soát hệ thống điện, nước toàn Trường để lên phương án khắc phục, sửa chữa đảm bảo sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát.

- Đã hoàn thành lên đà sửa chữa định kỳ, đảm bảo cung cấp vật tư sửa chữa, nhiên liệu, nước ngọt cho tàu huấn luyện VMU Việt - Hàn.

1.2. Quản trị tài sản và mua sắm trang thiết bị toàn Trường

- Tiếp tục làm việc với Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính, Bộ GTVT, UBND TP. Hải Phòng và các Sở TNMT, Sở KHĐT, Sở Tài chính về việc kiểm tra hiện trạng các cơ sở nhà đất tại Hải Phòng để làm cơ sở phê duyệt Đề án Sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án Sử dụng tài sản công là nhà đất vào mục đích kinh doanh, cho thuê.

- Hoàn thành bồi thường thiệt hại đối với các công trình vật kiến trúc trên phần đất thu hồi thực hiện DA Đầu tư xây dựng Cầu Rào 1 của TP. Hải Phòng.

- Hoàn thành thoái vốn của Trường tại C.Ty VTB Đông Long.

- Xây dựng Định mức khai thác tàu huấn luyện VMU Việt - Hàn, đã được Bộ GTVT phê duyệt.

- Hoàn thành việc lên đà thực hiện sửa chữa lớn tàu huấn luyện VMU Việt – hàn đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng.

- Lập Kế hoạch tăng cường CSVC năm 2022, sửa chữa vật kiến trúc năm 2022.

- Thực hiện bàn giao tài sản của 02 dự án về Trường, thu hồi các tài sản hỏng hóc, hết khấu hao trong nhiều năm tiến hành các thủ tục thanh lý theo quy định.

- Hoàn thành việc mua sắm thuộc nguồn kinh phí không thường xuyên do Ngân sách Nhà nước cấp năm 2021 các gói thầu: Cung cấp hạ tầng CNTT khu A giai đoạn 1; Cung cấp, lắp đặt máy vi tính phòng thực hành Khoa Máy tàu biển, Đóng tàu, Điện -ĐT, CNTT, Công trình với tổng mức đầu tư đạt gần 6,5 tỷ đồng.

- Tự sửa chữa, nâng cấp máy tính cũ, điều hòa, bàn ghế, quạt điện, hệ thống cửa, khóa, điện, nước... cho các đơn vị giúp các đơn vị có trang thiết bị làm việc kịp thời, giảm thiểu thủ tục hành chính, giảm thiểu được tối đa việc mua sắm mới.

- Tổ chức bàn giao tàu huấn luyện Sao Biển cho Trường Cao đẳng Hàng hải I.

- Thực hiện đàm phán với Công ty TNHH Thương mại và xăng dầu Hoàng Linh về việc thanh lý hợp đồng trước hạn và lựa chọn đối tác mới trong trường hợp 02 bên thống nhất về việc thanh lý hợp đồng.

2. Công tác LĐSX và chăm lo đời sống CB, VC, NLĐ

- Thực hiện cho Công ty TNHH Thương mại và xăng dầu Hoàng Linh thuê tàu VMU Shirai theo đúng quy định mang lại nguồn thu hợp pháp hàng tỷ đồng về Trường.

- Xây dựng quy chế tài chính cho các đơn vị, làm cơ sở để các đơn vị thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Trường.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của 3 trung tâm: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng điện-điện tử và tự động hóa; Trung tâm Đào tạo và Tư vấn khoa học công nghệ bảo vệ môi trường thủy; Trung tâm Tư vấn phát triển công nghệ xây dựng hàng hải.

- Rà soát, đánh giá tác động của dịch Covid-19 tới hoạt động của các đơn vị giao khoán, xem xét tính toán miễn giảm đóng góp do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Tham mưu ban hành các văn bản phòng, chống dịch; tham mưu, chủ trì, phối hợp tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho 1.305 CB,VC, NLĐ và hơn 10.383 SV; phối hợp với các đơn vị trong Trường, y tế địa phương tổ chức truy vết các F, cách ly y tế các F theo quy định; tổ chức 4 đợt phun khử trùng vệ sinh môi trường; thường xuyên tuyên truyền, giám sát người có yếu tố dịch tễ; chuẩn bị sẵn sàng vật tư, trang thiết bị y tế để đáp ứng kịp thời với tình hình dịch xảy ra.

- Tổ chức: khám sức khỏe cho hơn 90% CB,VC, NLĐ; gần 100% SV khóa 62; 60% SV khóa cuối chuẩn bị tốt nghiệp. Xử lý hơn 250 ca cấp cứu ốm đau, tai nạn đột xuất, khám bệnh, cấp phát thuốc cho 2.000 trường hợp kịp thời, hiệu quả; công tác dược đảm bảo an toàn, không xảy ra trường hợp tai biến nào về sử dụng thuốc.

- Nhà ăn SV, các Căng tin cam kết khắc phục các tồn tại về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm, không để xảy ra hiện tượng ngộ độc thực phẩm tập thể.

- Tổ chức 3 lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho 150 CB, VC, NLĐ, trong năm không có trường hợp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp xảy ra.

3. Công tác khác

- Thực hiện tốt giám sát thường xuyên công tác vệ sinh công nghiệp toàn Trường, chăm sóc cây cảnh, duy trì cảnh quan toàn Trường. Cắt tỉa cây xanh trước mùa mưa bão, hoàn thành di chuyển nhà xe, tường bao và xây cổng tại khu Giảng đường B.

- Thực hiện tốt quản lý sử dụng phòng học, phòng làm việc các tòa nhà trong toàn Trường đảm bảo hiệu quả. Các phòng học luôn được vệ sinh sạch sẽ, hệ thống trang thiết bị phòng học được bảo trì bảo dưỡng và nâng cấp thường xuyên tạo điều kiện tốt nhất cho CB, GV và SV.

- Triển khai xây dựng phương án và tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp và bảo trì, bảo dưỡng, vận hành âm thanh, ánh sáng năm học 2022-2023.

- Ban hành Kế hoạch Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm học 2021-2022, kiện toàn Ban Chỉ đạo Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của Trường. Theo dõi sát, kịp thời khi có dự báo bão và áp thấp nhiệt đới. Chuẩn bị cơ sở vật chất để đáp ứng công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão. Ban hành kịp thời, khẩn cấp các biện pháp ứng phó, phòng chống khi có các thông báo bão.

- Tổ chức kiểm kê tài sản năm 2022 toàn Trường.

- Tăng cường công tác tuần tra, canh gác, đảm bảo an ninh trật tự, tài sản của Trường, đặc biệt khi diễn ra các sự kiện lớn và các ngày nghỉ lễ dài. Phối kết hợp với Công an phường, quận duy trì việc giữ gìn trật tự vỉa hè đường Lạch Tray khu vực Trường, không để cho các đối tượng bên ngoài bán hàng.

- Thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ, đảm bảo đưa đón cán bộ, giảng viên đi công tác, học tập an toàn, hiệu quả. Tuyên truyền, trang trí khánh tiết, phục vụ các hội nghị, hội thảo, các ngày kỷ niệm. Viết và đăng tải các bài trên Website của Trường, của các báo đài Trung ương và địa phương.

IX. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2021-2022

STT	Chỉ tiêu năm học 2021 - 2022	Thực hiện	Ghi chú
1.	***Công tác đào tạo, huấn luyện*** *Công tác tuyển sinh:*		
	- NCS: 08 chỉ tiêu	10	Vượt
	- Cao học: 250 chỉ tiêu	369	Vượt
	- Đại học chính quy: 3.600 chỉ tiêu	4.173	Vượt
	- Liên thông, Bằng 2 CQ. Liên thông, Bằng 2 VLVH. VLVH: 600 chỉ tiêu	543	Chưa đạt
	- Cao đẳng: 250 chỉ tiêu	362	Vượt
	- Trung cấp và các hệ khác: 560 chỉ tiêu	1.072	Vượt
	Tỷ lệ SV tốt nghiệp đại học đạt trên 70%	62,98 %	Chưa đạt
2.	***Công tác nghiên cứu khoa học***		
	- Hoàn thành đúng tiến độ 100% các công trình NCKH cấp Bộ năm 2020, 2021.	Đạt 100%	Đạt
	- 90% công trình NCKH cấp cơ sở đăng ký mới được nghiệm thu.	Đạt 92%	Vượt
	- 150 Công bố khoa học trong nước và quốc tế.	420 công bố khoa học trên các tạp chí, hội nghị trong nước, quốc tế	Vượt
	- Nghiệm thu đúng hạn 80% Giáo trình đăng ký biên soạn.	Đạt 80%	Đạt
	- Đảm bảo in ấn 100% tài liệu học tập phục vụ SV.	Đảm bảo in ấn 100%	Đạt
	- Xuất bản 04 số Tạp chí KHCNHH	05	Vượt
3.	***Chỉ tiêu về công tác cán bộ***		
	- Cử đi học NCS: 10 (trong nước: 05, ngoài nước: 05).	16 (10 trong nước; 06 nước ngoài)	Vượt

	- Cử đi học cao học: 05 (trong nước: 03, ngoài nước: 02).	80 % (04 trong nước; 0 nước ngoài)	Chưa đạt
	- 01 nhà giáo đạt tiêu chuẩn GS. - 03 nhà giáo đạt tiêu chuẩn PGS.	Dự kiến đạt 125 % - 01 nhà giáo đang trong quy trình xét duyệt tiêu chuẩn GS - 04 nhà giáo đang trong quy trình xét duyệt tiêu chuẩn PGS	Vượt
4.	***Chỉ tiêu về tài chính***	Đảm bảo kinh phí tăng lương theo lộ trình của Chính phủ	Đạt

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. THÀNH TỰU

- Kết quả công tác năm học 2021-2022 đã tiếp tục khẳng định đường, hướng phát triển của Trường, ghi đậm dấu ấn trong các thế hệ CB, VC, NLĐ và SV; tạo niềm tin về sự phát triển của Trường trong các cấp lãnh đạo, nhân dân và phụ huynh SV cũng như các đối tác, người sử dụng lao động trong và ngoài nước.

- Toàn Trường đoàn kết sáng tạo, trách nhiệm; nhận thức về sự đổi mới đã thực sự đi vào đời sống CB, VC và NLĐ; các nhiệm vụ chủ yếu của năm học đã hoàn thành, các chỉ tiêu đã được thực hiện nghiêm túc.

- Các vị trí cán bộ đã được kiện toàn, bổ sung, theo đúng quy định, đáp ứng cho yêu cầu nhiệm vụ mới.

- Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng đội ngũ luôn được chú trọng, đào tạo, bồi dưỡng kịp thời đáp ứng được yêu cầu mới của Trường.

- Công tác tuyển sinh được cải thiện ở hầu hết các bậc học.

- Công tác đào tạo tiếp tục được cải thiện thể hiện ở kết quả học tập của SV được nâng lên, ở khả năng linh hoạt trong triển khai học tập và thi từ trực tiếp sang trực tuyến.

- Công tác SV có nhiều chuyển biến, kết nối doanh nghiệp có chiều sâu và hiệu quả.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, khảo thí và đảm bảo chất lượng, kiểm định đạt hiệu quả, thực chất và tạo niềm tin cho người học; đã hoàn thành đánh giá ngoài 08 CTĐT theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT và của AUN.

- Công tác KH&CN đã cơ bản đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục đào tạo, tiềm lực khoa học công nghệ của Trường từng bước được nâng cao.

- Cơ sở vật chất ngày càng hoàn thiện; tập thể lãnh đạo Trường luôn quan tâm đến đời sống và điều kiện làm việc của CB, GV và NLĐ.

II. HẠN CHẾ VÀ TỒN TẠI

- Sự mất cân đối ngành nghề trong công tác tuyển sinh đại học và sau đại học vẫn chưa được cải thiện đối với một số khoa, viện.

- Công tác NCKH chưa thực sự nâng cao đáng kể hiệu quả ứng dụng thực tiễn cũng như phát triển lý thuyết; chưa có nhiều bài báo quốc tế có chất lượng cao. Chuyển giao công nghệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tế chưa đạt kết quả như kỳ vọng.

- Công tác cải cách hành chính đã có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn chưa có nhiều đột phá; sự phối hợp đồng bộ giữa các đơn vị trong Trường để điều hành công việc chung nhiều khi còn thiếu chặt chẽ.

- Một bộ phận CB, GV chưa nhận thức đầy đủ về định hướng thay đổi chương trình đào tạo, nội dung và phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá; chưa tích cực tham gia NCKH; một số CVHT chưa nắm chắc qui trình, chưa đi sâu nắm bắt tình hình SV do mình phụ trách nên chưa tư vấn kịp thời và hiệu quả cho SV.

- Công tác đôn đốc, nhắc nhở SV các diện cảnh báo đã được cải thiện, tuy nhiên số lượng SV bị nghỉ học hàng năm còn nhiều.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Quy chế dân chủ cơ sở luôn được thực hiện nghiêm túc đảm bảo tính công khai minh bạch, tạo sự đồng thuận cao, góp phần xây dựng và phát triển Trường một cách bền vững.

- Quyết liệt, thẳng thắn, chân thành, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong chỉ đạo điều hành mọi hoạt động

- Phát huy sự đoàn kết, nhất trí, tinh thần vì tập thể tạo động lực vượt qua khó khăn và ngày càng phát triển; Coi trọng công tác bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, cán bộ giảng dạy.

- CB, VC và NLĐ toàn Trường luôn quán triệt tư tưởng đổi mới triệt để trong giáo dục đào tạo; đào tạo - huấn luyện gắn với nhu cầu phát triển xã hội và tiến bộ KHCN.

- Công tác thanh tra, kiểm tra; công tác bình xét thi đua, khen thưởng luôn được quan tâm để đánh giá đúng năng lực và sự cống hiến của CB, VC và NLĐ.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2022-2023

Năm học 2022-2023 là năm thứ ba, thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo, huấn luyện thuyền viên, NCKH theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2020-2025 cùng với các chương trình hành động đã được thông qua.

Năm học được dự báo sẽ diễn ra trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường, sự cạnh tranh trong tuyển sinh giữa các trường đại học sẽ tiếp tục được diễn ra gay gắt trong khi yêu cầu của người học ngày càng cao và nhu cầu học đại học có xu hướng giảm do chính sách phân luồng học sinh phổ thông. Đồng thời, công tác tự chủ đại học vẫn đang trong quá trình sơ khởi, đặt ra nhiều vấn đề cấp bách đối với Trường.

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023.

1. Công tác đào tạo, huấn luyện

1.1 Tiếp tục triển khai rà soát, chỉnh sửa các CTĐT, CĐR.

1.2 Tiếp tục hoàn thiện và mở rộng chức năng cổng thông tin GV, SV, học viên.

1.3 Tiếp tục đổi mới công tác tuyển sinh, nâng cao số lượng và chất lượng tuyển sinh ở tất cả các hệ đào tạo:

- Nghiên cứu, đề xuất các phương thức xét tuyển ở trình độ đại học; phương thức tuyển sinh ở trình độ thạc sĩ (xét tuyển; hoặc kết hợp xét tuyển và thi tuyển).

- Đổi mới các hình thức quảng bá tuyển sinh; chú trọng quảng bá tuyển sinh sau đại học đến đối tượng SV năm cuối (hướng tới việc chuyển tiếp từ đại học lên cao học).

- Xây dựng đề án tuyển sinh, xác định chỉ tiêu tuyển sinh tuân thủ các quy định mới của Bộ GD&ĐT, triển khai thực hiện đề án một cách linh hoạt tùy thuộc vào tình hình năm học.

1.4 Tiếp tục rà soát các chương trình đào tạo sau đại học, đại học đáp ứng các quy định mới.

1.5 Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết phục vụ cho Kiểm định chất lượng Trường theo chu kỳ 5 năm và kiểm định các chương trình đào tạo.

1.6. Tiếp tục đổi mới công tác tuyển sinh và tổ chức đào tạo, huấn luyện, nâng cao số lượng và chất lượng tuyển, triển khai hiệu quả công tác huấn luyện thuyền viên:

- Đổi mới các hình thức quảng bá tuyển sinh, chủ động tiếp cận, định hướng, tư vấn và hỗ trợ đối tượng HV tiềm năng là SV đại học, cao đẳng của Trường.

- Tăng cường kết nối doanh nghiệp, phục vụ nhu cầu đào tạo thuyền viên của doanh nghiệp VTB, vận tải thủy nội địa, tiếp cận các khu vực có nguồn tuyển phù hợp.

- Soát xét các quy định, quy trình, hệ thống quản lý an toàn nhằm khai thác tàu huấn luyện VMU Việt - Hàn hiệu quả, phục vụ đào tạo và huấn luyện SV, thuyền viên.

- Lập kế hoạch và thực hiện tốt việc thực tập của các học viên các lớp Sĩ quan quản lý, học viên các hệ đào tạo tại các cơ sở đào tạo khác trên tàu VMU Việt - Hàn.

1.7. Rà soát, cập nhật, xây dựng các quy trình quản lý công tác huấn luyện và cấp bằng, đảm bảo liêm chính, công bằng, tạo ưu thế cạnh tranh của Trường trong công tác HLTV:

- Xây dựng và triển khai các quy trình quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ hiệu quả. Soát xét, chỉnh sửa bổ sung các quy trình ISO cho phù hợp với thực tiễn.

- Mở rộng áp dụng CNTT trong quản lý lớp học, HV, quản lý cấp phát chứng chỉ và thi trắc nghiệm trên phần mềm máy tính đảm bảo tính khách quan, công bằng và minh bạch.

1.8. Rà soát, cập nhật, xây dựng các chương trình huấn luyện mới, đáp ứng các sửa đổi trong các công ước, bộ luật và các quy định pháp lý khác liên quan tới công tác HLTV:

- Cập nhật các quy định mới nhất của STCW, IMO về huấn luyện và đào tạo thuyền viên; Xây dựng mới các chương trình đào tạo phù hợp với các quy định sửa đổi.

- Biên soạn tài liệu giảng dạy cho các chương trình mới: Huấn luyện Cơ bản và Nâng cao cho thuyền viên làm việc trên tàu cao tốc; Huấn luyện Cơ bản và Nâng cao cho thuyền viên làm việc trên tàu tại các vùng nước Cực...

2. Công tác sinh viên

- Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho SV; thực hiện công tác tư vấn tâm lý học đường, nắm bắt tình hình tư tưởng SV trên các diễn đàn, trên giảng đường, ký túc xá. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch Giáo dục, đào tạo định hướng, phát triển phẩm chất SV giai đoạn 2021-2026.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá kết quả học tập rèn luyện của SV, đánh giá cố vấn học tập, làm cơ sở đề ra các biện pháp cải tiến. Triển khai thực hiện đồng bộ Quy định về công tác cố vấn học tập SV nhằm góp phần tác động tích cực, trực tiếp đến hoạt động học tập của SV, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo.

- Thực hiện công tác tín dụng, miễn giảm học phí cho SV: trợ cấp cho SV thuộc diện chính sách, SV có hoàn cảnh khó khăn; tặng quà, khen thưởng cho SV, Lưu học sinh; xét cấp phát học bổng khuyến khích học tập và các học bổng tài trợ. Hỗ trợ SV trong các kỳ thi học kỳ và tham gia các kỳ thi Olympic, đăng ký học phần, đóng học phí, tham gia các hoạt động hè, hoạt động tình nguyện, đi thực tập sinh, tìm kiếm việc làm,...

- Tăng cường công tác tư vấn, giáo dục định hướng, hỗ trợ SV trong học tập, rèn luyện, ngoại khóa và tâm sinh lý, văn hóa ứng xử. Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, tư vấn, giới hiệu các cơ hội thực tập, việc làm cho SV. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng, các doanh nghiệp, các cựu SV để quảng bá hình ảnh của Trường, tạo nhiều cơ hội việc làm cho SV sau khi tốt nghiệp.

- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát, thực hiện chế độ chính sách, khen thưởng, kỷ luật; tư vấn cho SV về học tập và các lĩnh vực liên quan; thực hiện công tác đánh giá kết quả học tập rèn luyện của SV, công tác đánh giá cố vấn học tập; quản lý SV nội, ngoại trú, nội quy giảng đường, các đợt thi học kỳ trong năm học 2022-2023.

3. Công tác NCKH và chuyển giao công nghệ

3.1. Công tác quản lý đề tài NCKH các cấp

- Tiếp tục triển khai đăng ký, đề xuất và thực hiện các đề tài NCKH cấp cơ sở năm học 2022-2023 theo hướng nâng cao chất lượng các định hướng nghiên cứu, nhằm củng cố, tăng cường công tác quản lý việc đề xuất, lựa chọn, phê duyệt và giao nhiệm vụ thực hiện đề tài; đôn đốc tiến độ, theo dõi và quản lý sát sao, hiệu quả, đảm bảo tiến độ các đề tài, dự án khoa học công nghệ các cấp đã được phê duyệt.

- Phối hợp với Vụ KHCN, Vụ Môi trường, Bộ GTVT theo dõi bám sát đề xuất các đề tài NCKH cấp Bộ, nhiệm vụ môi trường và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt năm 2022, 2023.

- Nâng cao hiệu quả công tác rà soát, đánh giá các đề xuất đề tài, nhiệm vụ NCKH mới phù hợp với mục tiêu và định hướng NCKH công nghệ của Trường, Bộ GTVT, TP. Hải Phòng và Chính phủ.

- Tăng cường kết nối và tìm kiếm các Chương trình, đề tài, dự án khoa học công nghệ từ các Bộ, Ban ngành, Thành phố, các quỹ hỗ trợ và doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác thẩm định, tư vấn lựa chọn tạp chí công bố và xác định rõ hướng nghiên cứu mới đối với các đề tài cấp Trường trọng điểm để có thể công bố được các kết quả nghiên cứu trên các Tạp chí khoa học uy tín thuộc danh mục ISI nhằm đáp ứng yêu cầu theo hợp đồng thực hiện đề tài đã ký kết và đảm bảo tiến độ thực hiện.

3.2. Xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh

- Triển khai Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu mạnh trên cơ sở đó thành lập và phê duyệt các nhóm nghiên cứu mạnh của Trường.

- Phối hợp với các khoa, viện chuyên môn và nhà khoa học trong Trường tổ chức thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh hoạt động theo quy chế, đặt hàng NCKH. Định hướng tăng dần số lượng đề tài trọng điểm, làm tiền đề phát triển các hướng nghiên cứu trọng điểm và hình thành các hướng nghiên cứu chính của Trường theo giai đoạn.

3.3. Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học SV và người học

- Triển khai Quy định mới về quản lý hoạt động NCKH của SV, chú trọng đầu tư, phát triển các hoạt động NCKH SV, tạo điều kiện cho SV, nhóm SV hình thành và phát triển năng lực NCKH phục vụ việc học tập và định hướng nghề nghiệp.

- Khuyến khích, gắn kết các đề tài NCKH của SV trong các đề tài NCKH cấp cơ sở và nhiệm vụ KHCN, nhiệm vụ Môi trường cấp Bộ và Thành phố; đồng thời thúc đẩy hỗ trợ công bố khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế và chú trọng điều chỉnh mức kinh phí hỗ trợ đề tài NCKH SV.

- Các khoa, viện, GV định hướng, thu hút SV quan tâm tham gia NCKH, đặc biệt đối với SV năm thứ 2, xây dựng các ý tưởng nghiên cứu, định hướng các công bố khoa học, lập nhóm SV tham gia từ cuối năm học trước đó để có thể triển khai ngay từ đầu năm học mới.

3.4. Thúc đẩy công bố quốc tế

- Đặt hàng các nhóm nghiên cứu mạnh đối với các công bố khoa học trên các tạp chí uy tín có thứ hạng cao trên thế giới.

- Tăng cường chất lượng các công bố khoa học quốc tế nhằm khẳng định, giữ vững uy tín của Trường trong khu vực và thế giới.

- Khuyến khích hỗ trợ các công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus gắn với các Nhà xuất bản có uy tín.

- Khuyến khích các CB, GV, nhà khoa học công bố trên các tạp chí chuyên ngành được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

3.5. Nâng cao hiệu quả công tác biên soạn giáo trình

- Rà soát, soạn thảo, chỉnh sửa bổ sung và ban hành lại Quy định về việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình, tài liệu giảng dạy của Trường.

- Nâng cao quản lý chất lượng các giáo trình, tài liệu giảng dạy được giao biên soạn phục vụ công tác đào tạo của Trường. Đôn đốc tiến độ biên soạn theo nội dung hợp đồng biên soạn đã được ký kết giữa Trường với các chủ biên.

- Tiếp tục tiến hành các thủ tục nghiệm thu giáo trình, tài liệu giảng dạy đã đăng ký. Triển khai đăng ký biên soạn giáo trình giảng dạy năm học 2022-2023.

- Đảm bảo công tác phối hợp in và phát hành đủ số lượng, đúng chất lượng, nội dung giáo trình, tài liệu học tập phục vụ SV trong các kỳ học của năm học 2022-2023. Chú trọng đến các quy định về bản quyền theo Luật Xuất bản, Luật Sở hữu trí tuệ hiện hành.

3.6. Nâng cao chất lượng và hoạt động của Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải

- Hoàn tất quy trình gia hạn giấy phép hoạt động của Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải đảm bảo mục tiêu tăng số lượng công bố, số trang bài báo được công bố và thu hút các tác giả ngoài Trường công bố trên tạp chí.

- Nghiên cứu, xây dựng hệ thống Tạp chí điện tử và đề án Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải điện tử đáp ứng xu thế hiện nay. Xác định, định hướng phát triển Tạp chí điện tử để củng cố vị thế của Trường nói chung và Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải nói riêng trong danh mục Tạp chí Khoa học được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính điểm.

- Chú trọng nâng cao chất lượng, tập trung tiếp nhận các bản thảo bài đăng thuộc các lĩnh vực chuyên ngành của tạp chí, đảm bảo uy tín, nâng điểm và thứ hạng đánh giá tại danh mục Tạp chí khoa học thuộc các ngành/ liên ngành trong danh mục Tạp chí được Hội đồng Giáo sư tính Nhà nước điểm.

- Ưu tiên tập trung tăng cường chất lượng, số lượng cũng như hàm lượng khoa học đối với các công bố khoa học thuộc lĩnh vực mà Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải đang được đánh giá cao như GTVT, Cơ khí - Động lực, Luyện kim và Môi trường.

- Tiếp tục tăng cường chất lượng phản biện bản thảo bài đăng tạp chí; thu hút các CB, GV, nhà khoa học trong và ngoài trường có năng lực chuyên môn tham gia quy trình phản biện.

3.7. Nâng cao chất lượng kiểm soát, thống kê và báo cáo các số liệu hoạt động khoa học công nghệ

- Hoàn thiện cổng thông tin khoa học GV và đưa vào sử dụng từ năm học 2022-2023 đáp ứng xu thế Trường điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động khoa học công nghệ.

- Tăng cường rà soát, báo cáo và tổng hợp các thông tin hoạt động khoa học công nghệ nhằm xây dựng dữ liệu khoa học của Trường, đáp ứng yêu cầu trong các hoạt động kiểm định chất lượng cơ sở đào tạo và kiểm định các chương trình đào tạo của Trường.

4. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng đội ngũ

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế "Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, lãnh đạo Trường ĐH Hàng hải VN".

- Thành lập, tái cơ cấu, kiện toàn, giải thể, tách, sáp nhập một số đơn vị trực thuộc theo Đề án Sắp xếp lại đơn vị thuộc Trường và số lượng cấp phó theo Nghị định 120/NĐ-CP của Chính phủ; Tham mưu công tác Tổ chức, sắp xếp lại tổ chức và số lượng cấp phó các đơn vị thuộc Trường.

- Sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của các phòng, ban, khoa, viện, trung tâm và các đơn vị có liên quan phù hợp với Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Thường xuyên rà soát đội ngũ CB, GV trong Trường để có kế hoạch bổ sung và đào tạo bồi dưỡng. Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, VC, NLĐ năm học 2021-2022, trong đó tập trung vào đào tạo GV có trình độ tiến sĩ. Phối hợp với các đơn vị liên quan cử CB, VC & NLĐ đi học tập, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo đúng quy định.

- Liên kết với các cơ sở đào tạo có uy tín để mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và kĩ năng quản lý; các lớp bồi dưỡng chuyên môn cần thiết khác cho CB, GV, CV toàn Trường....

- Bình xét thi đua khen thưởng các danh hiệu trong năm học theo các tiêu chí hiện hành, đồng thời nghiên cứu thực hiện đổi mới tiêu chí đánh giá thi đua, đảm bảo công bằng đối với các tập thể, cá nhân.

- Rà soát những tập thể, cá nhân có thành tích đề nghị cấp trên khen thưởng. Thực hiện các công tác chuẩn bị cho việc đề nghị cấp trên khen thưởng cho Trường, các đơn vị và cá nhân dịp kỷ niệm 67 năm ngày thành lập Trường.

5. Công tác Kế hoạch - Tài chính

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, chính sửa, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ Trường.

- Xây dựng phương án chi trả thu nhập tăng thêm sau khi ban hành các văn bản: Quy định đánh giá hiệu quả công việc đối với khối GV (P. ĐT); Quy định đánh giá hiệu quả công việc đối với khối chuyên viên, phục vụ (P. TCHC); Quy định năng lực công bố khoa học của CB, GV (P. KHCN); Quy chế thi đua khen thưởng (TT TĐKT).

- Xây dựng giá dịch vụ đào tạo (đại học chương trình đại trà, sau đại học, chương trình tiên tiến, chương trình chất lượng cao, lớp chọn, vừa làm vừa học...) sau khi ban hành các văn bản: Định mức lao động (P. TCHC), Định mức thiết bị (P. QTTB, P. ĐT), Định mức vật tư (P. QTTB, P. ĐT), Đơn giá tiền lương/chi phí tiền công (P. TCHC), Đơn giá vật tư (P. QTTB, P.ĐT) theo văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế Quản lý tài chính của Trường căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế, định hướng, chiến lược phát triển của Trường.

(Chi tiết tại Bảng 6.2 phần PHỤ LỤC)

6. Công tác thanh tra, khảo thí và đảm bảo chất lượng

- Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm học 2022-2023. Thực hiện thanh/kiểm tra đột xuất hoạt động quản lý đào tạo; tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định.

- Thực hiện công tác Khảo thí tại các kỳ thi kết thúc học phần, thi tuyển sinh đầu vào các hệ, thi chuẩn năng lực tiếng Anh các hệ...

- Thực hiện công tác quản lý chất lượng: Quản lý Hệ thống ISO; Kiểm tra Ngân hàng câu hỏi thi/Đề thi; lấy phiếu thăm dò các bên liên quan đối với hoạt động đào tạo...

- Triển khai Kế hoạch đảm bảo chất lượng của Trường giai đoạn 2020-2025:

+ Bám sát triết lý giáo dục, sứ mạng, mục tiêu, tầm nhìn, chiến lược phát triển Trường trong giai đoạn tới.

+ Bám sát Nghị quyết của ĐU, HĐT và thực tiễn tình hình nguồn lực của Trường.

- Bổ sung, hoàn thiện các quy trình đảm bảo chất lượng sau kết quả đánh giá ngoài:

+ Xây dựng quy trình thu thập và xử lý thông tin phản hồi của các bên liên quan (mức độ quản lý hệ thống và phân quyền).

+ Xây dựng kế hoạch hậu kiểm định thực hiện khắc phục các tồn tại và khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng Trường và các chương trình đào tạo theo Chiến lược đảm bảo chất lượng:

+ Hoàn thành Kế hoạch tự đánh giá Trường và thực hiện đăng ký đánh giá ngoài với tổ chức KĐCLGD.

+ Tiếp tục xây dựng kế hoạch tự đánh giá và đánh giá ngoài 4 CTĐT theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT (thuộc các khoa: Kinh tế, Đóng tàu, Công trình và Viện Cơ khí).

- Giám sát chất lượng đào tạo SV trong năm học:

+ Phối hợp với các khoa, viện và đơn vị liên quan thực hiện công tác thống kê và báo cáo đối sánh kết quả đào tạo năm học.

+ Phối hợp với các khoa, viện và đơn vị liên quan thực hiện công tác thống kê và báo cáo đối sánh tỉ lệ thôi học, buộc thôi học trong năm.

7. Công tác quan hệ quốc tế

- Tiếp tục khẳng định, nâng cao vị thế, uy tín của Trường đối với các bạn bè, đối tác quốc tế thông qua các hoạt động xúc tiến ký kết, triển khai các thoả thuận hợp tác quốc tế với các đối tác truyền thống đến từ ASEAN, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Châu Âu,... để đẩy mạnh các hoạt động trao đổi học thuật, GV và SV nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, NCKH.

- Xúc tiến việc kêu gọi, thu hút các chương trình, dự án có vốn đầu tư nước ngoài để nâng cao cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo - huấn luyện, chất lượng đội ngũ CB, GV của Trường; đồng thời, tập trung tiếp tục triển khai đúng tiến độ và hoàn thành các dự án đang thực hiện: hoàn thiện các nội dung còn lại của DA "Nâng cao năng lực TT. Đào tạo Logistics Tiểu vùng Mekong - Nhật Bản tại Việt Nam, giai đoạn 2"; tiếp tục triển khai các hoạt động của dự án "Tăng cường năng lực và cơ hội tiếp cận nghề nghiệp cho thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn tại TP. Hải Phòng, phần do Trường ĐHHHVN thụ hưởng" do Tổ chức Tầm nhìn thế giới tài trợ; triển khai Thỏa thuận hợp tác với Liên đoàn công nghiệp Thái Lan,...

- Vận động, đề xuất DA "Nâng cao năng lực TT. Đào tạo Logistics Tiểu vùng Mekong - Nhật Bản tại Việt Nam, giai đoạn 3".

- Hỗ trợ, khuyến khích GV, các nhà khoa học của Trường đề xuất, tham gia các đề tài NCKH quốc tế.

- Đẩy mạnh hoạt động trao đổi học thuật, phối hợp nghiên cứu với các trường, viện thành viên trong cùng hiệp hội, diễn đàn và chương trình, dự án liên kết quốc tế.

- Tăng cường thu hút, tập trung các nguồn lực, quản lý và hỗ trợ CB, GV Trường đang học tập tại nước ngoài: vận động, triển khai các chương trình học bổng cho CB, GV, SV Trường đi học tập, nghiên cứu tại nước ngoài theo các chương trình ngắn hạn, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ; tích cực thu hút các chương trình học bổng, thực tập sinh, các nguồn tài trợ hỗ trợ SV học tập để không ngừng khẳng định và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

- Tích cực tham gia các hoạt động của các hiệp hội, diễn đàn quốc tế mà Trường là thành viên như Hiệp hội các Trường ĐHHH Quốc tế (IAMU), Diễn đàn các Trường ĐHHH và Đánh cá Châu Á - Thái Bình Dương (AMFUF), ...;

- Tích cực thực hiện công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh của Trường tới các đối tác trong và ngoài nước.

8. Công tác xây dựng CSVC, LĐSX và nâng cao đời sống CB, VC và NLĐ

8.1. Công tác xây dựng CSVC

- Tiếp tục làm việc với Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính, Bộ GTVT, UBND TP. Hải Phòng và các Sở TNMT, Sở KHĐT, Sở Tài chính về việc kiểm tra hiện trạng các

cơ sở nhà đất tại Hải Phòng để làm cơ sở phê duyệt Đề án Sắp xếp nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án Sử dụng tài sản công là nhà đất vào mục đích kinh doanh, cho thuê.

- Kiểm tra, giám sát công tác dịch vụ vệ sinh công nghiệp và bảo trì, bảo dưỡng, vận hành âm thanh, ánh sáng năm học 2022-2023.

- Thực hiện việc mua sắm tài sản, thiết bị theo Quy định về định mức thiết bị chuyên dùng của Trường. Lập Kế hoạch tăng cường CSVC năm 2023, sửa chữa vật kiến trúc năm 2023.

- Xây dựng danh mục mua sắm, sửa chữa, chống xuống cấp để xin kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên từ nguồn Ngân sách Nhà nước.

- Thực hiện quản lý, khai thác hiệu quả các tàu huấn luyện của Trường, bao gồm VMU Việt - Hàn, VMU Shirai.

- Hoàn thành việc triển khai thi công cải tạo, sửa chữa các công trình, vật kiến trúc sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước 2022: Sửa chữa, cải tạo nhà C5, A4, C10, Hồ huấn luyện an toàn cơ bản với tổng mức đầu tư ước đạt 12,4 tỷ đồng.

- Hoàn thành việc trang bị hạ tầng CNTT khu A giai đoạn 2 có mức đầu tư ước đạt 5,08 tỷ đồng đảm bảo sự đồng bộ với giai đoạn 1, góp phần lớn trong việc nâng cao năng lực hệ thống máy chủ và mạng nội bộ toàn Trường, làm cơ sở xây dựng hệ thống phần mềm phục vụ tốt cho hoạt động quản lý và đào tạo.

- Tiếp tục làm việc với Bộ GTVT, Bộ KHĐT, Bộ Tài chính duyệt kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 02 DA: Xây dựng TT. GDQP&AN; DA Đầu tư xây dựng trường trọng điểm quốc gia; đề xuất các DA gồm: DA "Xây dựng TT. GDQP&AN"; DA Đầu tư xây dựng trường trọng điểm quốc gia.

- Tiếp tục làm việc với Bộ GTVT xin thay đổi cơ cấu nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường thành nguồn vốn đối ứng trong nước từ Ngân sách Nhà nước để thực hiện lắp đặt thiết bị DA Phòng thí nghiệm trọng điểm - Bể thử mô hình tàu thủy.

- Tiếp tục làm việc với UBND TP. Hải Phòng để xin giao đất tại phường Quán Toan, quận Hồng Bàng và xã An Hồng, huyện An Dương với tổng diện tích là 91.269,5 m^2 để xây dựng TT. GDQP&AN thuộc Trường; điều chỉnh quy hoạch đất xây dựng Nhà máy đóng tàu (40 hecta) sang đất xây dựng Trường thành Trường trọng điểm quốc gia tại xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng.

- Tiếp tục thực hiện chỉ đạo, quản lý và giám sát chủ đầu tư cho các hạng mục công trình-DA Phòng thí nghiệm trọng điểm đảm bảo chất lượng kỹ thuật, bảo đảm ATLĐ và VSMT.

- Tiếp tục làm việc với đối tác Ba Lan, báo cáo các Bộ GTVT, KHĐT, Tài chính về việc xin gia hạn DA và bố trí nguồn vốn phù hợp để thực hiện tiếp DA Phòng thí nghiệm trọng điểm.

8.2. Công tác LĐSX và nâng cao đời sống CB, VC và NLĐ

- Tiếp tục nghiên cứu, tìm biện pháp cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CB, VC và NLĐ trong toàn Trường. Nghiên cứu xây dựng cơ chế để có lộ trình đổi mới hình thức trả lương tăng thêm cho người lao động.

- Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, tiêu thụ điện, nước, vật tư, xăng dầu....

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các công ty, trung tâm, đơn vị tự chủ.

- Thực hiện cho thuê tàu Shirai đúng quy định mang lại nguồn thu hợp pháp về Trường.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2022-2023

STT	Nội dung	Chỉ tiêu đề ra	Ghi chú
1.	***Công tác đào tạo, huấn luyện*** *Công tác tuyển sinh:*		
	- NCS	08	
	- Cao học	250	
	- Đại học chính quy	3.600	
	- Liên thông. Liên thông VLVH, VLVH.	500	
	- Cao đẳng	500	
	- Trung cấp	315	
	- Sơ cấp và các hệ khác	310	
	Tỷ lệ SV tốt nghiệp đại học	>70%	
2.	***Công tác nghiên cứu khoa học***		
	- Hoàn thành đúng tiến độ các công trình NCKH cấp Nhà nước, Bộ, TP năm 2022.	100%	
	- Hoàn thành đúng tiến độ công trình NCKH cấp cơ sở đăng ký mới được nghiệm thu.	90%	
	- Công bố khoa học trong nước và quốc tế	150 công bố	
	- Nghiệm thu đúng hạn giáo trình, tài liệu tham khảo, sách chuyên khảo	80%	
	- Đảm bảo in ấn tài liệu học tập phục vụ SV	100%	
	- Xuất bản Tạp chí KHCN Hàng hải.	04 Số	
3.	***Chỉ tiêu về công tác cán bộ***		
	- Cử đi học NCS (nước ngoài: 04; trong nước: 06)	10	
	- Cử đi học cao học	05	
	- Nhà giáo đạt tiêu chuẩn GS, PGS (PGS: 03)	03	
4.	***Chỉ tiêu về tài chính***	Đảm bảo kinh phí tăng lương theo lộ trình của Chính phủ.	
5.	***Chỉ tiêu về đảm bảo chất lượng***		
	- Hoàn thành đánh giá ngoài KĐCL CTĐT.	04	
	- Tự đánh giá Trường giai đoạn 2018-2023.	- Hoàn thành.	
	- Vận hành phần mềm quản lý dữ liệu KĐCL Trường và các CTĐT.	- Hoàn thành.	

Nơi nhận:
- ĐU, HĐT, BGH;
- Các đơn vị, đoàn thể trong Trường;
- Lưu: VT, TC-HC.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Xuân Dương

PHỤ LỤC

BẢNG 1. XẾP LOẠI SINH VIÊN HAI NĂM LIỀN

** Bậc Đại học*

HK	TỔNG SỐ SV	Xuất sắc 3,6-4,0		Giỏi 3,2-3,59		Khá 2,5-3,19		Trung bình 2,0-2,49		Yếu <2,0		Không xếp loại SV
		SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	
Năm học 2020 - 2021												
I	12.706	763	6,10	1.571	12,36	3.829	30,14	2.467	19,42	3.698	29,10	438
II	10.294	590	5,73	1.337	12,99	3.797	36,89	1.971	19,21	2.250	21,86	361
Năm học 2021 - 2022												
I	14.455	1.262	8,73	2.626	18,17	5.520	38,19	2.339	16,18	2.236	15,47	472
II	11.408	742	6,50	1.301	11,40	3.112	27,28	1.961	17,19	3.931	34,46	361

** Bậc Cao đẳng*

HK	TỔNG SỐ SV	Xuất sắc 3,6-4,0		Giỏi 3,2-3,59		Khá 2,5-3,19		Trung bình 2,0-2,49		Yếu <2,0		Không xếp loại SV
		SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	
Năm học 2020 - 2021												
I	675	7	1,04	40	5,93	207	30,67	193	28,59	186	27,56	42
II	464	2	0,87	8	3,48	59	25,65	49	21,30	112	48,70	234
Năm học 2021- 2022												
I	869	16	*1,84*	55	*6,33*	407	*46,84*	193	*22,21*	198	*22,78*	
II	620	8	*1,29*	31	*5,00*	219	*35,32*	157	*25,32*	205	*33,06*	

BẢNG 2. TỔNG HỢP XÉT CẢNH BÁO HỌC TẬP SV HAI NĂM LIỀN

**** Bậc Đại học***

HK	TỔNG SỐ SV	Cảnh báo mức 1		Cảnh báo mức 2		Mức 3 (BTH)		Tổng cộng		Không xếp loại SV
		SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	
Năm học 2020 - 2021										
I	12.706	549	4,32	198	1,56	67	0,53	814	6,41	438
II	10.294	416	4,04	188	1,83	71	0,69	675	6,56	361
Năm học 2021 - 2022										
I	14.455	359	2,48	121	0,84	34	0,24	514	3,56	472
II	11.408	1.176	10,31	168	1,47	50	0,44	1.394	12,22	361

**** Bậc Cao đẳng***

HK	TỔNG SỐ SV	Cảnh báo mức 1		Cảnh báo mức 2		Mức 3 (BTH)		Tổng cộng		Không xếp loại SV
		SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	SV	Tỷ lệ %	
Năm học 2020 - 2021										
I	675	54	8,00	32	4,74	26	3,85	112	16,59	
II	464	22	4,74	22	4,74	12	2,59	56	12,07	
Năm học 2021 – 2022										
I	869	96	*11,05*	58	*6,67*	50	*5,75*	204	*23,48*	
II	620	134	*21,61*	70	*11,29*	62	*10,00*	266	*42,90*	

BẢNG 3. THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG SV TỐT NGHIỆP TRONG 2 NĂM

TT	Khoa, Viện	NĂM HỌC 2020-2021				NĂM HỌC 2021-2022			
		Tổng SV TN	Tốt nghiệp đúng tiến độ			Tổng SV TN	Tốt nghiệp đúng tiến độ		
			Số SV	Số SV TN	Tỷ lệ		Số SV	Số SV TN	Tỷ lệ
1	Hàng hải	**225**	162	46	28.4	**184**	181	74	40.9
2	Máy TB	**160**	75	15	20.0	**140**	101	37	36.6
3	Điện-ĐT	**346**	224	49	21.9	**301**	271	79	29.2
4	Đóng tàu	**40**	5	1	20.0	**34**	16	2	12.5
5	Cơ khí	**220**	212	33	15.6	**241**	305	73	23.9
6	Công trình	**193**	104	13	12.5	**156**	98	17	17.3
7	CNTT	**189**	192	46	24.0	**164**	196	51	26.0
8	Môi trường	**122**	55	24	43.6	**56**	63	20	31.7
9	Kinh tế	**422**	562	290	51.6	**647**	626	437	69.8
10	QT-TC	**220**	252	119	47.2	**319**	332	195	58.7
11	Ngoại ngữ	**113**	144	41	28.5	**127**	148	46	31.1
12	ĐT CLC	**204**	177	52	29.4	**189**	219	75	34.2
13	ĐTQT	**129**	122	19	15.6	**113**	151	20	13.2
TỔNG		**2583**	**2286**	**748**	**32.7**	**2671**	**2707**	**1126**	**41.6**

BẢNG 4. SỐ SV TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC THEO KHÓA

TT	Khoa/ Viện	Năm học 2020-2021 (K55)					Năm học 2021-2022 (K56)					
		Số SV Tốt nghiệp	Số SV nhập học	Tỷ lệ TN	Số SV còn lại	Tỷ lệ TN	Số SV Tốt nghiệp	Số SV nhập học	Tỷ lệ TN	Số SV còn lại	Tỷ lệ TN	Số SV thôi học
1	Hàng hải	208	285	72.98%	243	85.26%	203	274	74.09%	222	81.02%	52
2	Máy TB	149	210	70.95%	158	75.24%	129	227	56.83%	150	66.08%	77
3	Điện-ĐT	313	477	65.62%	352	73.79%	291	487	59.75%	339	69.61%	148
4	Đóng tàu	48	76	63.16%	51	67.11%	29	66	43.94%	38	57.58%	28
5	Cơ khí	157	253	62.06%	180	71.15%	153	282	54.26%	180	63.83%	102
6	Công trình	212	355	59.72%	245	69.01%	171	363	47.11%	203	55.92%	160
7	CNTT	141	248	56.85%	165	66.53%	175	314	55.73%	215	68.47%	99
8	Môi trường	92	113	81.42%	96	84.96%	102	159	64.15%	120	75.47%	39
9	Kinh tế	334	410	81.46%	362	88.29%	437	558	78.32%	484	86.74%	74
10	QT-TC	280	372	75.27%	312	83.87%	205	274	74.82%	224	81.75%	50
11	Ngoại ngữ	40	60	66.67%	46	76.67%	90	130	69.23%	99	76.15%	31
12	ĐT CLC	229	295	77.63%	247	83.73%	187	260	71.92%	212	81.54%	48
13	ĐTQT	134	183	73.22%	162	88.52%	116	239	48.54%	156	65.27%	83
TỔNG		**2337**	**3337**	**70.03%**	**2619**	**78.48%**	**2288**	**3633**	**62.98%**	**2642**	**72.72%**	**991**

Ghi chú: Số SV còn lại = Số SV nhập học - Số SV thôi học

BẢNG 5. KẾT QUẢ PHÂN LOẠI RÈN LUYỆN SV

* *Bậc Đại học*

Học kỳ	Số lượng	PHÂN LOẠI											
		XS (90÷100)		Tốt (80÷89)		Khá (70÷79)		Trung bình (50÷69)		Yếu (35÷49)		Không xếp loại	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Năm học 2020 - 2021													
I	12.706	2.045	16,09	5.042	39,68	3.123	24,58	1.461	11,50	**501**	3,94	534	4,02
II	10.294	1.527	14,83	4.841	47,03	1.957	19,01	729	7,08	60	0,58	1.180	11,46
Năm học 2021 - 2022													
I	14.455	2.322	16,06	7.005	48,46	2.615	18,09	892	6,17	140	0,97	1.481	10,02
II	11.408	1.841	16,14	4.699	41,19	2.887	25,31	880	7,71	33	0,28	1.068	9,36

* *Bậc Cao đẳng*

Học kỳ	Số lượng	PHÂN LOẠI											
		XS (90÷100)		Tốt (80÷89)		Khá (70÷79)		Trung bình (50÷69)		Yếu (35÷49)		Không xếp loại	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Năm học 2020 - 2021													
I	675	76	11,26	392	58,07	168	24,89	39	5,78	0			
II	464	44	9,48	260	56,03	130	28,02	30	6,47	0			
Năm học 2021 - 2022													
I	869	56	*6,44*	428	*49,25*	364	*41,89*	21	*2,42*	**0**			
II	620	41	*6,61*	303	*48,87*	250	*40,32*	26	*4,19*	**0**			

BẢNG 6.1. TỔNG HỢP CÔNG TÁC THU CHI NĂM HỌC 2021 - 2022

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Số tiền
	PHẦN I - TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM	
A	**Quyết toán thu**	
I	**Tổng số thu**	**256.244**
1	Thu phí, lệ phí	96
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ, tài chính	37.517
3	Thu viện trợ (chi tiết theo từng dự án)	
4	Thu học phí	218.631
II	**Số thu nộp NSNN**	**2.246**
1	Phí, lệ phí	10
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ, tài chính	2.236
3	Hoạt động sự nghiệp khác	
III	**Số được để lại chi theo chế độ**	**253.998**
1	Phí, lệ phí	86
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	35.281
3	Thu viện trợ	
4	Thu học phí	218.631
B	**Quyết toán chi ngân sách nhà nước**	**32.131**
	I – Chi hoạt động	32.045
	1. Chi thường xuyên	
	2. Chi không thường xuyên	22.939
	3. Chi hoạt động khoa học - công nghệ	4.910
	4. Chi sự nghiệp môi trường	3.740
	5. Chi hoạt động kinh tế khác	456
	II – Chi dự án	
	III - Nguồn phí, lệ phí	86
	IV- Nguồn viện trợ	
C	**Quyết toán chi nguồn khác**	**232.929**
1	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ, tài chính	30.851
2	Học phí *	202.078
D	**Thặng dư/thâm hụt - Trích lập các quỹ theo quy định**	**20.983**
E	**Các khoản thanh toán khác cho cá nhân**	
1	Chi lương ngạch bậc, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương	92.583
2	Chi thanh toán giảng dạy vượt giờ	9.782
3	Tạm chi bổ sung thu nhập tăng thêm (chưa có nguồn bổ sung, chưa kết chuyển)	20.445
	PHẦN II - CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC TRƯỜNG	
A	Thu hoạt động sự nghiệp, SX, cung ứng dịch vụ, tài chính	47.351
B	Chi hoạt động sự nghiệp, SX, cung ứng dịch vụ, tài chính	45.428
C	Nộp NSNN	96
D	Thặng dư/thâm hụt	4.114
E	Trích lập các quỹ theo quy định	4.114

(*) Năm học 2021-2022, chi đoàn ra, đoàn vào, chi thuê giảng viên nước ngoài giảng dạy, chi thỉnh giảng giảm so với cùng kỳ năm trước do các đoàn công tác nước ngoài, các học phần giảng viên nước ngoài giảng dạy, một số học phần thỉnh giảng chưa thực hiện được do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

BẢNG 6.2. KẾ HOẠCH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	CHỈ TIÊU	Năm 2022 (năm hiện hành)		Dự toán năm 2023 (năm kế hoạch)
		Dự toán	Ước thực hiện	
A	B	1	2	3
A	**Các đơn vị sự nghiệp công**			
I	**Tổng nguồn tài chính của đơn vị (=1+2+3+4)**	**310.825**	**310.825**	**373.400**
1	**Thu sự nghiệp, dịch vụ**	**279.333**	**279.333**	**327.312**
1.1	Thu từ các hoạt động cung cấp các dịch vụ công do nhà nước định giá	250.234	250.234	298.773
1.2	Thu từ các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật	29.100	29.100	28.539
1.3	Kinh phí nhà nước đặt hàng			
2	**Nguồn thu phí được để lại**	**48**	**48**	**73**
3	**Nguồn ngân sách nhà nước**	**31.444**	**31.444**	**46.015**
3.1	Ngân sách trong nước	31.444	31.444	46.015
-	Kinh phí thường xuyên	-	-	-
-	Các nhiệm vụ không thường xuyên (kinh phí thực hiện chương trình, dự án, đề án: kinh phí đối ứng các dự án ODA theo quyết định của cấp có thẩm quyền: mua sắm trang thiết bị theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kinh phí thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cơ quan có thẩm quyền giao;...)	31.444	31.444	46.015
3.2	Vốn vay, viện trợ theo quy định của pháp luật			
4	**Nguồn thu hợp pháp khác**	-	-	-
II	**Chi từ nguồn tài chính của đơn vị (=1+2+3+4)**	**310.825**	**310.825**	**373.400**
1	**Chi từ nguồn thu sự nghiệp, dịch vụ**	**279.333**	**279.333**	**327.312**
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**48**	**48**	**73**
3	**Chi từ nguồn ngân sách nhà nước**	**31.444**	**31.444**	**46.015**
4	**Chi từ nguồn thu hợp pháp khác**			
B	**Các đơn vị khác (nếu có) (2)**			
C	**Dự toán chi NSNN thực hiện các nhiệm vụ, đề án khác (nếu có) (4)**			
	Sự nghiệp bảo vệ môi trường	3.200	3.200	3.600
	Sự nghiệp khoa học công nghệ	3.884	3.884	4.395
	Sự nghiệp kinh tế	400	400	800
	Chương trình mục tiêu QG			

MỤC LỤC

Phần thứ nhất BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2021 - 2022 1
A. TÌNH HÌNH CHUNG 1
B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022 2
I. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN 2
II. CÔNG TÁC SINH VIÊN 5
III. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ 7
IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ VÀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ 11
V. CÔNG TÁC KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH 14
VI. CÔNG TÁC THANH TRA, KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG 15
VII. CÔNG TÁC QUAN HỆ QUỐC TẾ 16
VIII. XÂY DỰNG CSVC, LĐSX VÀ CÁC CÔNG TÁC KHÁC 17
IX. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2021-2022 20
C. ĐÁNH GIÁ CHUNG 22
I. THÀNH TỰU 22
II. HẠN CHẾ VÀ TỒN TẠI 22
III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM 22
Phần thứ hai PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2022-2023 24
I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023. 24
II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2022-2023 31
BẢNG 1. XẾP LOẠI SINH VIÊN HAI NĂM LIỀN 32
BẢNG 2. TỔNG HỢP XÉT CẢNH BÁO HỌC TẬP SV HAI NĂM LIỀN 33
BẢNG 3. THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG SV TỐT NGHIỆP TRONG 2 NĂM 34
BẢNG 4. SỐ SV TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC THEO KHÓA 35
BẢNG 5. KẾT QUẢ PHÂN LOẠI RÈN LUYỆN SV 36
BẢNG 6.1. TỔNG HỢP CÔNG TÁC THU CHI NĂM HỌC 2021 - 2022 37
BẢNG 6.2. KẾ HOẠCH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023 38

TRƯỜNG ĐH HÀNG HẢI VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-HĐTĐKT

Hải Phòng, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng kết phong trào thi đua năm học 2021-2022 phát động thi đua năm học 2022-2023

Năm học 2021 - 2022 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XVI của Đảng bộ Thành phố Hải Phòng. Đồng thời đây cũng là năm học thứ hai tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường khóa XXVII; năm thứ 9 thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị BCH TW lần thứ 8, khóa XI về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Nhiệm vụ của Ngành GD&ĐT trong chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học, Luật Viên chức có hiệu lực thi hành.

Thực hiện tự chủ đại học, không còn được nhận kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách Nhà nước; ảnh hưởng của dịch bệnh kéo dài, nhiều luật mới có hiệu lực nhưng còn thiếu nghị định hướng dẫn, thiếu hành lang pháp lý để Nhà trường triển khai là những khó khăn chính ảnh hưởng tác động lớn đến hoạt động của Trường, giảm giảm thu nhập hằng tháng của CB, VC, NLĐ.

Trong khó khăn như vậy, toàn thể CB, VC, NLĐ đã đoàn kết, chung vai sát cánh cùng tập thể lãnh đạo Nhà trường, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra. Có thể nói, năm học vừa qua là một năm vất vả nhưng nhiều thành công của Trường; một trong số đó là việc kiểm định thành công 8 chương trình đào tạo; việc toàn bộ CB, VC, NLĐ và sinh viên đã được tiêm đủ vacxin, không có ai bị triệu chứng nghiêm trọng; hoạt động đào tạo đảm bảo tiến độ và kết quả tuyển sinh vượt chỉ tiêu với điểm đầu vào cao vượt hơn những năm trước.

Về việc tổ chức phong trào thi đua, Nhà trường bên cạnh việc triển khai các hoạt động do cấp trên phát động, bản thân Nhà trường đã tạo được nhiều phong trào thi đua thiết thực được nhiều CB, VC, NLĐ hưởng ứng. Sau đây, thay mặt Hội đồng thi đua khen thưởng tôi xin báo cáo đánh giá kết quả phong trào thi đua của Trường trong năm học qua, đồng thời đề ra phương hướng thi đua năm học 2022-2023.

Phần thứ nhất

TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM HỌC 2021 - 2022

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phát động phong trào

Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức, NLĐ Nhà trường năm học 2021-2022 đã đề ra Nghị quyết phát động thi đua với 05 nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời đặt ra yêu cầu về đổi mới công tác thi đua khen thưởng sao cho thực sự trở thành động lực quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện, NCKH và phục vụ; tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Trường.

Bên cạnh với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, còn có sự quan tâm chỉ đạo sát sao từ Ban Thi đua Khen thưởng, từ Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam và Công đoàn Giáo dục Việt Nam. Ngay đầu năm học, Thường trực thi đua khen thưởng Nhà trường đã tham gia ký giao ước thi đua trong Khối thi đua các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công đoàn Trường ký giao ước thi đua với Khối thi đua Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố để xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm học.

II. Những phong trào thi đua đã phát động và triển khai thực hiện

Hoạt động thi đua của CB, VC, NLĐ được phát động theo chương trình thi đua của cơ quan quản lý cấp trên, của công đoàn cấp trên và của Nhà trường. Trong năm học 2021-2022, các hoạt động thi đua đã được phát động và triển khai thực hiện, cụ thể:

- Ký kết giao ước thi đua với Khối thi đua các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Khối thi đua Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ thành phố Hải Phòng. Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của các Khối và LĐLĐ Thành phố phát động, đặc biệt là các hoạt động trong Tháng Công nhân năm 2022 đạt nhiều thành tích cao[1].

- Ký kết giao ước thi đua với Khối thi đua Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ thành phố Hải Phòng và tham gia đầy đủ, tích cực, hiệu quả các hoạt động của Khối[2].

---

[1] Tham gia Giải thi đấu giao hữu bơi lội - cán bộ, viên chức, người lao động Khối thi đua các Trường Đại học, Cao đẳng năm 2022 đạt **02** giải Nhất, **01** giải Nhì và **01** giải Ba, **giải Nhất** toàn đoàn; Tham gia **01** tiết mục tại Liên hoan "Tiếng hát công nhân, viên chức, lao động" năm 2022 do LĐLĐ Thành phố tổ chức **đạt giải A** và **Huy chương Hoa phượng đỏ hạng Nhất**; tham gia chương trình đạp xe/đi bộ "**Cùng tiến bước vì tương lai năm 2022**" đạt **01** giải Nhất tập thể và **01** giải Nhất cá nhân tháng 7. Đạt **Giải Ba** kéo co Nam Nữ toàn Thành phố; Tham gia các hoạt động hưởng ứng của các Cụm VHTT như Giải bóng đá cụm VHTT Điện Biên – Sông Cấm – Trần Quốc Toản đạt **Giải Nhất**; Liên hoan tiếng hát CNVCLĐ và giao hữu thể thao cầu lông, bóng bàn, tennis Khối thi đua Công đoàn cơ sở trực thuộc...

[2] Cùng với Khối thi đua CĐCSTT tổ chức dâng hương tại khu tưởng niệm lãnh tụ Nguyễn Đức Cảnh; tham dự chương trình biểu diễn kịch nói "Tri ân các anh hùng liệt sỹ" nhân kỷ niệm 90 năm Ngày đồng chí Nguyễn Đức Cảnh hy sinh tại Nhà tưởng niệm ở xã An Đồng, huyện An Dương, Hải Phòng. Hội nghị Báo cáo viên chuyên đề "Nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị"; Hội thảo "Phát huy vai trò của Công đoàn các cấp tham gia nâng cao chất lượng nguồn nhân lực góp phần xây dựng và phát

- Phong trào thi đua xây dựng văn hóa công sở theo tinh thần "4 xin, 4 luôn" do Công đoàn GTVT Việt Nam phát động tiếp tục được Nhà trường triển khai trong nhiều năm và đã đạt được những kết quả nhất định.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào "Xanh – Sạch – Đẹp", đặc biệt duy trì hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Tháng hành động vì môi trường năm 2022 với thông điệp ***"Chỉ một Trái đất" (Only One Earth)***[3].

- Các phong trào nhân đạo, từ thiện, hiến máu nhân đạo do Ủy ban MTTQVN, Hội Chữ thập đỏ, UBND, Liên đoàn Lao động Thành phố và Thành Đoàn Hải Phòng phát động được đã được CB, VC, NLĐ và sinh viên toàn trường tích cực tham gia.[4]

- Nhà trường phát động 04 đợt thi đua trong năm học, đó là các đợt từ 03/9/2021 đến 20/11/2021, từ 21/11/2021 đến 03/02/2022, từ 04/2/2022 đến 01/4/2022 và từ 02/4/2022 đến 02/9/2022.

- Công đoàn Trường phối hợp với chuyên môn phát động và tổ chức nhiều hoạt động thể thao trong CB, VC, NLĐ nhân dịp kỷ niệm 39 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và kỷ niệm 66 năm ngày thành lập trường 01/4, thu hút được nhiều CB, VC, NLĐ tham gia và rèn luyện sức khỏe[5].

- Tích cực triển khai Chương trình "01 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19" của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam với 102 đề tài, sáng kiến của hơn 50 CB, VC, NLĐ Nhà trường đã được đăng tải trên Cổng trực tuyến Công đoàn Việt Nam trong giai đoạn 1. Phấn đấu đến hết 31/12/2023 sẽ hoàn thành chỉ tiêu được LĐLĐ Thành phố giao.

- Phối hợp với chuyên môn phát động phong trào nghiên cứu khoa học trong CB, VC, NLĐ Nhà trường; nhiều hồ sơ gửi tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng lần thứ Ba và Hội thi sáng tạo kỹ thuật trong ĐVCĐ, CNVCLĐ thành phố Hải Phòng năm 2021 đạt nhiều kết quả cao.[6]

---

triển thành phố"; Tọa đàm Chuyển đổi số do Khối TĐCĐCS trực thuộc tổ chức tại Công ty xi măng Chinfon trong tháng 8 năm 2022; Chương trình học tập trao đổi kinh nghiệm tại một số tỉnh khu vực phía Bắc.

[3] Tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào "Xanh - Sạch - Đẹp" vào ngày 15/6/2022 với **531** CB, VC, NLĐ tham gia, **126** cây xanh được trồng mới, **136** văn phòng được sắp xếp, dọn dẹp và **hơn 1.300kg** văn bản, giấy tờ được xử lý.

[4] Mỗi CB, VC, NLĐ ủng hộ Quỹ nhân đạo 01 ngày lương/đợt và thực hiện 02 đợt ủng hộ trong năm học 2021-2022; Ủng hộ chương trình "Sóng và Máy tính cho em": **250.000.000đ**, Ủng hộ Quỹ "Mái ấm công đoàn thành phố": **72.950.000đ** và nhiều hoạt động nhân đạo, từ thiện khác với tổng số tiền trên **500.000.000đ.**

[5] Giải bóng đá truyền thống 20/11 với sự tham gia của **13** đội bóng đến từ các đơn vị trong Trường: Giải bóng đá "**VMU-League 2021**"; giải chạy trực tuyến "**VMU Go-Ahead 2021**", giải đạp xe trực tuyến "**VMU Inspiring rides 2022**"; Giải bóng đá giao hữu, bóng chuyền nam, bóng chuyền hơi, kéo co, trò chơi dân gian nhân ngày thành lập Trường 01/4 đã thu hút nhiều lượt CB, VC, NLĐ hưởng ứng tham gia.

[6] Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng lần thứ Ba đạt 02 giải Nhất, 01 giải Nhì, 03 giải Ba và 01 giải Khuyến khích; Hội thi sáng tạo kỹ thuật trong ĐVCĐ, CNVCLĐ thành phố Hải Phòng năm 2021 đạt 01 giải Nhì.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua "Giỏi việc Trường, đảm việc nhà" gắn với phong trào "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc" trong nữ CB, VC, NLĐ trong toàn trường[7].

- Phát động các phong trào thi đua, tham gia thi Olympic, đăng ký NCKH, khuyến khích SV học tập để đạt kết quả cao trong đợt thi, kiểm tra học kỳ.[8]

III. Kết quả đạt được

Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, cùng sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CB, VC, NLĐ trong toàn Trường, các phong trào thi đua yêu nước đã được phát động và triển khai mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần lập nhiều thành thành tích xuất sắc; nhiều cá nhân, tập thể đã được cấp trên khen thưởng. Cụ thể như sau:

Trường được tặng: danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" năm 2021 của Bộ GTVT; Bằng khen của UBND TP. Hải Phòng về thành tích xuất sắc năm học 2021-2022, đơn vị thuộc khối thi đua các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố; Bằng khen của UBND TP. Hải Phòng về thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc năm 2021.

- Đảng bộ Trường và Tập thể Ban TV ĐU Trường được Thành ủy phân loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" năm 2021; 01 đảng bộ cơ sở được tặng cờ thi đua xuất sắc, 02 chi bộ được tặng bằng khen của Thành ủy; 02 đơn vị thuộc Đảng bộ Trường được tặng bằng khen của UBND TP vì có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Ban Chỉ huy Quân sự Nhà trường được Bộ Tư lệnh QK3 tặng danh hiệu Đơn vị Quyết thắng vì đã có Thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Quyết Thắng năm 2021; Ban Bảo vệ Trường được tặng danh hiệu Đơn vị Tiên tiến của Bộ CHQS TP.

- Công đoàn Trường được tặng Bằng khen của Công đoàn Giáo dục VN vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "NCKH và chuyển giao công nghệ"; Bằng khen của UBND TP. Hải Phòng vì đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Bằng khen của LĐLĐ TP. Hải Phòng vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" năm 2021.

---

[7] Năm học 2021-2022 có **19** nữ GV tham gia Đề tài NCKH cấp Bộ (trong đó có 04 người là **Chủ nhiệm đề tài**); **49** nữ GV tham gia đề tài NCKH cấp Trường (trong đó có **27 người là Chủ nhiệm đề tài**); **20** nữ GV có công bố trên Hội thảo, hội nghị khoa học Quốc tế và đăng bài báo trên tạp chí Quốc tế; **66** người tác giả của **93** bài báo đăng trên các tạp chí Khoa học chuyên ngành, **120** người tham gia các chuyên đề, nội san, hội thảo các cấp trong nước với tổng số **242** bài. Khen thưởng **06** gia đình tiêu biểu, **128** nữ CB, VC, NLĐ đạt danh hiệu "Giỏi việc Trường, đảm việc nhà" cấp Trường; **221** chị đạt danh hiệu "Giỏi việc Trường, đảm việc nhà" cấp cơ sở.

[8] Tiêu biểu sinh viên thi Olympic cấp Quốc gia đã đạt: 31 giải thưởng cá nhân (01 giải Nhất; 03 giải Nhì; 11 giải Ba; 16 giải Khuyến khích) và 01 giải Nhất toàn đoàn môn Tin học văn phòng.

- Đoàn TN, Hội SV Trường được TW Đoàn tặng Cờ đơn vị xuất sắc trong Công tác Đoàn và phong trào TN năm học 2021 - 2022; Bằng khen của TW Hội SV Việt Nam vì đã có thành tích xuất sắc trong trong Công tác Hội và phong trào SV năm học 2021 - 2022; 01 tập thể được tặng danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp Trung ương; 05 tập thể được tặng danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp TP.

Về thành tích các nhân: 01 cá nhân được Thành uỷ Hải Phòng tặng Bằng khen đảng viên HTXS nhiệm vụ tiêu biểu giai đoạn 2016-2021; 03 cá nhân được tặng bằng khen của UBND TP Hải Phòng vì đã có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ CHí Minh; 03 đồng chí nguyên là UV UBKT Đảng ủy Trường được UBKT Trung ương tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp kiểm tra của Đảng": 01 cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ Thi đua và 03 cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ Tiên tiến vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong phong trào Thi đua Quyết thắng năm 2021 của Bộ CHQS TP. Hải Phòng; 02 cá nhân được tặng Bằng khen của Tổng LĐLĐ VN; 23 cá nhân được tặng Bằng khen của Công đoàn GTVT VN, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, LĐLĐ TP. Hải Phòng; 01 gia đình tiêu biểu được tặng Bằng khen của LĐLĐ TP. Hải Phòng; 01 cá nhân được tặng Bằng khen của UBND TP. Hải Phòng; 02 công trình nghiên cứu được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng LĐLĐVN; 01 GV được UBND TP Hải Phòng tặng danh hiệu Gương mặt tiêu biểu TP. Hải Phòng năm 2021; 01 GV được UBND TP Hải Phòng trao tặng giải thưởng Lê Chân; 01 SV được tặng danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp Trung ương; 16 SV được tặng danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp TP.

Ở cấp Trường, đã xét và công nhận các danh hiệu sau:

- Ban TV Đảng ủy Trường đã biểu dương khen thưởng 08 tổ chức cơ sở đảng, 07 đồng chí bí thư, phó bí thư, cấp ủy cơ sở và 23 đảng viên hoàn thành xuất nhiệm vụ tiêu biểu năm 2021.

- Nhà trường đã ra quyết định công nhận danh hiệu thi đua năm học 2021-2022, cụ thể: 67 tập thể đạt danh hiệu "Tập thể LĐXS"; 42 tập thể đạt danh hiệu "Tập thể LĐTT"; 115 cá nhân đạt danh hiệu "CSTĐ cấp cơ sở"; 653 cá nhân đạt danh hiệu "LĐTT".

- Nhà trường đã tặng Giấy khen cho 23 cán bộ, giảng viên hoàn thành luận án tiến sĩ đúng hạn; 01 cán bộ hướng dẫn SV đạt giải Nhì "SV NCKH" cấp Quốc gia; 02 cán bộ Khoa CNTT hướng dẫn SV đạt giải quán quân cuộc thi Vô địch tin học văn phòng thế giới MOSWC cấp Quốc gia năm 2021.

- Trường đã biểu dương: 198 SV tiêu biểu trong lĩnh vực VHVN, TDTT; 136 SV và 05 tập thể "Sinh viên 5 tốt" cấp Trường; 33 SV ĐH hệ chính quy đã có thành tích tốt nghiệp Thủ khoa năm 2022.

- Công đoàn Trường đã biểu dương:

+ 33 Công đoàn Bộ phận, Tổ Công đoàn được bình xét đạt danh hiệu "Tập thể Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" ; 12 Công đoàn Bộ phận, Tổ Công đoàn đạt danh hiệu "Tập thể Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ".

+ 61 đoàn viên đạt danh hiệu "Đoàn viên Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" và 445 đoàn viên đạt danh hiệu "Đoàn viên Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ".

- Đoàn trường và Hội Sinh viên Trường đã tặng giấy khen cho 335 cá nhân có thành tích trong công tác Đoàn, Hội của năm học.

Hội đồng Đào tạo & KHCN Nhà trường đã xét duyệt, lựa chọn các tập thể và cá nhân để trao Giải thưởng NCKH Neptune, cụ thể:

+ 06 giải thưởng Neptune dành cho tập thể: 01 giải Nhất (Viện Cơ khí); 01 giải Nhì (Khoa Điện-Điện tử); 02 giải Ba (Khoa Hàng hải; Khoa Công trình); 02 giải Khuyến khích (Khoa Kinh tế; Khoa CNTT).

+ 03 giải thưởng Neptune dành cho cá nhân: 01 giải Nhất (Khoa Hàng hải); 01 giải Nhì (Viện Môi trường); 01 giải Ba (Viện Cơ khí).

IV. Những hạn chế tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác thi đua yêu nước trong trường còn một số mặt hạn chế như sau:

- Tỉ lệ chuyên viên làm việc tại các Phòng/Ban đạt danh hiệu CSTĐ còn thấp.

- Việc đăng ký thi đua của CB, VC, NLĐ khi đi công tác, học tập ngoài trường trong thời gian dài còn chưa được quan tâm. Bản thân người đi công tác và đơn vị đều chưa quan tâm đến việc đăng ký thi đua.

- Một số đơn vị còn chưa thực sự quan tâm đến tổ chức hoạt động phong trào thi đua của riêng đơn vị, chưa nhận thức được phong trào thi đua là động lực phát triển của đơn vị.

- Còn có lãnh đạo đơn vị chưa quan tâm đầy đủ đến kết quả hoàn thành nhiệm vụ của từng cá nhân trong đơn vị.

- Một bộ phận CB,VC, NLĐ còn chưa tích cực tham gia vào các phong trào thi đua tại đơn vị cũng như các phong trào do Nhà trường phát động.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM HỌC 2022-2023

I. Mục đích, yêu cầu

Để đạt được các chỉ tiêu do Hội nghị CB, VC, NLĐ năm học 2022- 2023 đề ra, các phong trào thi đua nhà trường cần hướng tới và đáp ứng tốt những yêu cầu sau đây:

- Các phong trào do Nhà trường và các đoàn thể trong trường phát động cần bám sát mục tiêu, chương trình hoạt động của Nhà trường.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào thi đua "Đổi mới sáng tạo trong dạy và học", hướng tới thực hiện tự chủ mọi lĩnh vực hoạt động của Trường; khơi dậy lòng tự hào, tính chủ động sáng tạo của CB, VC, NLĐ và sinh viên thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2022-2023.

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đẩy mạnh công tác giám sát đánh giá, phát hiện và nhân điển hình tiên tiến.

II. Nội dung phong trào thi đua

1. Phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học", cần hướng vào những nội dung sau:

- Chuyển đổi số trong hoạt động đào tạo.

- Triển khai rà soát, chỉnh sửa các CTĐT, CĐR sau khi kết thúc một chu trình đào tạo và có kết quả đánh giá kiểm định 8 CTĐT.

- Rà soát các chương trình đào tạo sau đại học đáp ứng yêu cầu Thông tư ban hành chuẩn chương trình đào tạo mới, xây dựng các chương trình đào tạo mới.

- Tìm giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy đối với hình thức giảng dạy trực tuyến, giảng dạy kết hợp trực tuyến và trực tiếp.

- Tăng cường hoạt động dự giờ, học tập rút kinh nghiệm và đánh giá kết quả giảng dạy hàng kỳ làm cơ sở để cải tiến chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường kết nối doanh nghiệp và ứng dụng công nghệ trong dạy học. Đẩy mạnh hoạt động ngoại khóa gắn với trải nghiệm kiến thức chuyên môn, nhằm tạo không gian học tập thân thiện, phát huy năng lực, phẩm chất của người học.

2. Phong trào thi đua NCKH và biên soạn giáo trình cần hướng tới các nội dung sau:

- Nghiên cứu giải pháp từng bước chuyển đổi số, chuyển đổi số từng phần các hoạt động trong trường. Thi đua nghiên cứu, sáng tạo phát huy nội lực của trường trong hoạt động chuyển đổi số nhằm nhanh chóng xây dựng được hệ thống dữ liệu đảm bảo tính cập nhất, tính liên thông dữ liệu giữa các đơn vị trong trường

- Nâng cao chất lượng các đề tài NCKH, tăng hàm lượng khoa học trong mỗi đề tài, tăng tính ứng dụng thực tiễn của mỗi đề tài.

- Khuyến khích tăng số lượng công bố khoa học, hướng tới việc công bố trên các tạp chí, hội thảo có uy tín.

- Tăng số lượng giáo trình có chất lượng được biên soạn bởi các giảng viên Nhà trường.

- Khuyến khích việc hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh để có thể thực hiện được các đề tài trọng điểm.

3. Phong trào thi đua nâng cao chất lượng dịch vụ đào tạo cần chú trọng những nội dung sau:

- Thúc đẩy hoạt động theo định hướng chuyển đổi số để nâng cao chất lượng dịch vụ đào tạo.

- Hạn chế tối đa việc sinh viên thôi học không do nguyên nhân hạn chế về năng lực học tập của sinh viên.

- Đáp ứng tốt các nhu cầu của sinh viên như nhu cầu học tập, NCKH; các nhu cầu về thông tin, hoạt động xã hội...

- Nâng cao hiệu quả công tác cố vấn học tập để cho sinh viên được hưởng một dịch vụ tốt nhất, đảm bảo quyền lợi cho sinh viên, không để xảy ra tình trạng bị mất quyền lợi vì thiếu tư vấn.

4. Đối với công ty, trung tâm cần chú trọng các vấn đề sau:

- Thi đua sáng kiến, cải tiến kĩ thuật, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh; quan tâm đúng mức đến chuyển đổi số và từng bước thực hiện việc này.

- Có giải pháp khắc phục các tác động ảnh hưởng xấu của dịch bệnh Covid-19.

- Đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động, đóng góp cho Nhà trường theo đúng quy định.

5. Tiếp tục duy trì Phong trào thi đua "xây dựng cơ quan văn hóa"

Đẩy mạnh các phong trào thi đua chấp hành pháp luật, đổi mới hình thức thi đua để tuyên truyền tốt hơn các luật như: Luật Giáo dục đại học (sửa đổi), Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Phòng, chống tham nhũng Luật An toàn giao thông, Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá; không vi phạm quy định về uống bia rượu trong giờ làm việc, chấp hành tốt các quy định về văn minh công sở, gắn với thực hiện văn hóa giao tiếp ứng xử theo phương châm "4 xin, 4 luôn" góp phần xây dựng Nhà trường với môi trường làm việc "Trí tuệ, sáng tạo, trách nhiệm, nhân văn".

6. *Tiếp tục duy trì, mở rộng triển khai phong trào thi đua rèn luyện sức khỏe trong CB, VC, NLĐ toàn trường*, phấn đấu để mỗi CB, GV, NLĐ trong trường đều có hoạt động rèn luyện sức khỏe hằng ngày.

III. Các biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua

1. Ứng dụng công nghệ số trong công tác tổ chức, đánh giá thi đua khen thưởng

2. Tổ chức tốt việc đăng ký thi đua năm học đối với tất cả các đơn vị, cá nhân. Lưu ý các cá nhân đi công tác về chú ý việc đăng ký thi đua ngay khi về tiếp tục làm việc tại Trường.

3. Tiếp tục duy trì 04 đợt thi đua trong năm để tạo động lực thi đua liên tục, làm cơ sở đánh giá thi đua toàn năm học.

4. Nêu cao vai trò của cấp ủy và người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua; cụ thể hóa tiêu chuẩn, tiêu chí xếp hạng viên chức, NLĐ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của đơn vị.

5. Phát huy hơn nữa vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn TN trong việc tuyên truyền, phối hợp phát động và giám sát đánh giá phong trào; tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; tổ chức các hình thức hội thi gắn với chuyên môn, quản lý tạo sân chơi bổ ích, giao lưu, học hỏi trong CB, VC, NLĐ.

6. Thông qua tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua, bình chọn những tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến, đồng thời có hình thức khuyến khích, động viên thỏa đáng, kịp thời bằng quyền lợi chính trị, lợi ích vật chất và tinh thần.

7. Hội đồng thi đua khen thưởng Nhà trường trên cơ sở ý kiến đóng góp từ Hội nghị CB, VC và NLĐ để tiếp tục nghiên cứu sửa đổi phương thức, tiêu chí đánh giá sao cho phù hợp, công bằng, đánh giá đúng thành tích của các tập thể, cá nhân, tạo động lực phát triển mạnh mẽ trong toàn Trường.

HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Các đơn vị, đoàn thể trong Trường;
- Lưu: VT, TĐKT.

PGS.TS. Nguyễn Công Vịnh

CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐH HÀNG HẢI VN **BAN THANH TRA NHÂN DÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số : /BC-TTND	*Hải Phòng, tháng 10 năm 2022*

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân năm học 2021-2022 và phương hướng công tác nhiệm kỳ 2022-2023

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT NĂM HỌC 2021 - 2022

Thực hiện Thông tư số 01/TTLB ngày 01/11/1991 hướng dẫn thực hiện Nghị định 241-HĐBT đối với các Ban thanh tra nhân dân;

Căn cứ vào nhiệm vụ quyền hạn và phạm vi giám sát của Ban Thanh tra nhân dân;

Ban Thanh tra nhân dân Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam báo cáo kết quả hoạt động giám sát năm học 2021-2022, cụ thể như sau:

1. Giám sát việc chấp hành chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước:

Năm học 2021-2022 là năm học gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động; nền kinh tế đất nước đang trên đà phát triển, nhưng vẫn còn nhiều thách thức, là năm thứ ba, toàn thế giới trong đó có Việt Nam đang phải gánh chịu hậu quả nặng nề do đại dịch Covid - 19 bùng phát và lan rộng.

Đứng trước tình hình đó, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, BCH Công đoàn đã có sự phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch của Nhà trường đến các đảng viên, CB, VC, NLĐ, nhà giáo và sinh viên. Cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị BCH TW lần thứ 8, khóa XI về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Nhiệm vụ của Ngành Giáo dục và Đào tạo trong chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XVI của Đảng bộ Thành phố Hải Phòng; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học, Luật Viên chức có hiệu lực thi hành; năm thứ hai Nhà trường tự chủ chi thường xuyên theo Quyết định của Bộ GTVT.

- Năm học 2021 - 2022, công tác tổ chức giảng dạy, học tập đã được thực hiện một cách linh hoạt trong bối cảnh đại dịch Covid -19 vẫn đang tiếp diễn. Các đơn vị đã tổ chức giảng dạy và học tập, tổ chức thi với một khối lượng rất lớn nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch năm học.

+ Thực hiện tổ chức các Hội nghị phù hợp với bối cảnh dịch Covid-19 vẫn đang tiếp diễn, theo yêu cầu từng mảng công tác đảm bảo phát huy tính tự chủ, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ như Hội nghị giao ban cán bộ chủ chốt, Hội nghị giao ban các khối: Nội chính, Đào tạo, Công tác quản lý sinh viên, Hội nghị bộ môn, Hội nghị cơ khí động lực... và thông qua công tác tiếp công dân của lãnh đạo nhà trường.

2. Giám sát việc thực hiện các quy chế trong Nhà trường:

2.1. Giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ

Năm học 2021-2022, năm thứ hai thực hiện Quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách

nhiệm của Bộ Giao thông vận tải, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo Nhà trường đã xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục trên cơ sở dân chủ, sáng tạo của đội ngũ giảng viên, nâng cao chất lượng dạy và học.

Giám sát Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động và Hội nghị tổng kết công tác công đoàn các cấp.

Ngoài ra giám sát các hoạt động đào tạo, Hội nghị Bộ môn mở rộng, Hội nghị giao ban cán bộ chủ chốt, Hội nghị giao ban các khối: Nội chính, Đào tạo, KHCN, Công tác quản lý sinh viên.....

Tăng cường giám sát thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tập hợp trí tuệ của cán bộ, viên chức, người lao động trong toàn trường; việc tiếp nhận các thông tin phản ánh cũng qua các hình thức như facebook, zalo, email, các trang điện tử của các đơn vị và cổng thông tin của Nhà trường.

Thực hiện công tác tiếp công dân: Trong năm học 2021-2022, Phòng Thanh tra và Đảm bảo chất lượng cùng với Hiệu trưởng thực hiện 95 lượt cuộc tiếp công dân (hàng tuần tại phòng Tiếp dân – 202a Nhà A1, văn phòng Thanh tra và ĐBCL – 202 Nhà A1; và chiều Thứ 2 hàng tuần Hiệu trưởng tiếp dân tại phòng Hiệu trưởng), hòm thư - góp ý (được mở định kỳ mỗi tuần 1 lần) trong toàn Trường tập trung vào những câu hỏi của Giảng viên hỏi về cách tính thu nhập tăng thêm, chính sách tính giờ lên thư viện áp dụng đối với giảng viên, chính sách học tập, nghiên cứu sinh ở nước ngoài, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý việc sử dụng phần mềm chống sao chép Turnitin; các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý đối với một số Trung tâm trong trường; Góp ý về quy chế giảng viên thỉnh giảng...; Giải đáp hướng dẫn các em sinh viên hỏi về việc nộp học phí trực tuyến qua ngân hàng...

2.2. Giám sát về việc CB, VC và NLĐ thực hiện nội quy, quy chế:

- Giám sát công tác sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (đã có dự thảo); Quy chế làm việc các đơn vị trong toàn Trường; sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của các phòng, ban, khoa, viện, trung tâm và các đơn vị có liên quan phù hợp với Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Giám sát công tác triển khai rà soát, sửa đổi: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài chính, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các đơn vị, cá nhân đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch.

- Giám sát công tác triển khai quy định tạm thời về chế độ đối với giảng viên, thuyền viên và sinh viên tham gia hoạt động đào tạo, huấn luyện trên Tàu huấn luyện VMU Việt - Hàn; quy định tạm thời việc tuyển chọn giảng viên cơ hữu, giảng viên nguồn của Trường đi đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ theo Đề án 89; Quy định ký hợp đồng lao động đối với giảng viên có trình độ cao khi đã đủ tuổi nghỉ hưu (đã hoàn thành dự thảo trình Hội đồng trường phê duyệt); Dự thảo Quy định đánh giá hiệu quả công việc Khối chuyên viên, phục vụ...

- Giám sát về chấp hành pháp luật; chấp hành quy chế của ngành, nội quy của Nhà trường; sự tín nhiệm của đồng nghiệp, sinh viên; tinh thần đoàn kết, trung thực trong công tác, quan hệ đồng nghiệp, thái độ phục vụ sinh viên; về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; về thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, kết quả giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao, cụ thể đã tiến hành kiểm tra Ngân hàng câu hỏi thi (01 lần/năm) làm cơ sở đánh giá cho các kỳ thi, ra đề thi và chấm thi, cập nhật sửa đổi theo từng kỳ học nhằm bám sát chương trình cũng như hướng đến chất lượng phù hợp nhất (tháng 11 hàng năm, 40 học phần/20 Bộ môn/10 Khoa, Viện). Chỉ đạo các kỳ kết thúc học phần, chấm thi,

vào điểm và công bố điểm cho SV học phần có số lượng lớn SV dự thi của Khoa CSCB, Lý luận chính trị, Ngoại ngữ và các khoa có yêu cầu (theo lịch thi hàng năm); đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế, đúng thời hạn (Kỳ phụ và Kỳ I năm học 2021-2022: tham gia giám sát, giải đáp qua điện thoại về việc thi online trong toàn Trường; hướng dẫn tổ chức thi kết thúc học phần theo hình thức trực tuyến cho các khoa, viện, bộ môn; làm phiếu thi trùng lịch, Kỳ II: tổ chức thi 18.191 lượt thi/368 phòng thi). Giám sát công tác khảo thí trong các kỳ: Olympic các môn học (373 lượt/14 học phần), thi đánh giá năng lực tiếng Anh ở cấp độ Trường (sát hạch tiếng Anh cho SV hệ CLC: Toeic (339 SV), thi đầu vào hệ Liên thông, VLVH 69 lượt), tuyển sinh SĐH (374 lượt).

- Về việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ: Quy chế chi tiêu nội bộ được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia tích cực công tác Nhà trường. Trong năm học 2021-2022, Quy chế chi tiêu nội bộ tiếp tục được rà soát, sửa đổi, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các đơn vị, cá nhân đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch; đóng vai trò quan trọng trong việc tăng cường công tác quản lý trong nội bộ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy phát triển hoạt động sự nghiệp, khai thác triệt để các nguồn thu, tăng thu, tiết kiệm chi, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sự nghiệp của đơn vị. Từ năm 2020, Trường thực hiện tự chủ với nguồn thu chính từ học phí; khủng hoảng kinh tế, đại dịch Covid-19 ảnh hưởng lớn đến nguồn thu hoạt động dịch vụ; các chế độ, chính sách thay đổi, tuy nhiên văn bản hướng dẫn, hành lang pháp lý để triển khai thực hiện vẫn chưa được các cơ quan có thẩm quyền ban hành; do đó, giai đoạn đầu thực hiện tự chủ của Trường có nhiều khó khăn trong việc cân đối chi thường xuyên, đặc biệt là chi trả thu nhập tăng thêm cho CB, VC và NLĐ.

- Giám sát hoạt động NCKH năm học 2021-2022, Nhà trường hiện đã có nhiều bài báo tham gia Hội thảo khoa học quốc tế (trong đó, tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI: 36; tạp chí quốc tế thuộc danh mục SCOPUS: 12; tạp chí quốc tế khác: 11); Tạp chí Khoa học công nghệ hàng hải xuất bản 05 số với tổng số 86 bài; công bố trên tạp chí khoa học trong nước khác 205 bài báo. Năm 2021-2022 đã nghiệm thu: 09 đề tài KHCN cấp Bộ, 04 Nhiệm vụ môi trường cấp Bộ, 01 Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, 01 đề tài trọng điểm cấp thành phố; nghiệm thu thành công 21 giáo trình.

Việc thực hiện nội quy, quy chế của nhà trường được triển khai, thực hiện tương đối tốt. Tuy nhiên, hiện nay số lượng các văn bản pháp luật ban hành ngày càng nhiều với nội dung rộng, phong phú do vậy việc phổ biến và cập nhật các văn bản pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực cũng còn hạn chế. Cần kiện toàn tổ tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Nhà trường.

2.3. Giám sát về việc thực hiện Quy chế tài chính và việc thực hiện hành chính:

- Giám sát thực hiện công tác quản lý sử dụng các nguồn vốn tại Trường; Thu học phí SV, học viên theo lộ trình; Thu phí, lệ phí hoạt động trong chuyên ngành hàng hải; Thực hiện chính sách miễn giảm học phí; Thực hiện hỗ trợ kinh phí, chi phí học tập cho SV là người dân tộc thiểu số học tập tại Trường theo đúng quy định pháp luật. Thu, chi, thanh toán các nhiệm vụ thường xuyên, không thường xuyên; giải quyết các chế độ chính sách cho NLĐ và sinh viên.

- Giám sát thực hiện triển khai sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản lý tài chính của Trường căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế của Trường.

- Giám sát việc thực hiện xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính Trường năm đầu thời kỳ ổn định (2022) giai đoạn 05 năm (2022-2026) trình Bộ GTVT phê duyệt.

- Giám sát công tác xây dựng phương án học phí của Trường từ năm học 2022-2023 đến năm học 2026-2027 theo trần học phí quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát quyết toán hoạt động tài chính 14 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trường năm 2021.

- Giám sát xây dựng kế hoạch dự toán năm 2023; kế hoạch tài chính ngân sách giai đoạn năm 2023-2025;

- Giám sát việc thực hiện giao khoán tự chủ, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tự chủ các đơn vị giao khoán như Trung tâm GDTC Hàng hải, Ban QLKNT Quán Nam, Ban Bảo vệ; quản lý và khai thác Căng tin cán bộ, giảng viên, nhân viên.

- Giám sát thực hiện Quy chế quản lý tài chính của Trường, TTGDTX, TTHLTV, Viện ĐTQT, Viện ĐTCLC, TT Ngoại ngữ Hàng hải.

- Kiểm tra, giám sát sửa chữa, nâng cấp gói thầu: thi công cải tạo, sửa chữa các công trình, vật kiến trúc sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước 2022: Sửa chữa, cải tạo nhà C5, A4, C10, Hồ huấn luyện an toàn cơ bản với tổng mức đầu tư ước đạt 12,4 tỷ đồng. Hoàn thành việc trang bị hạ tầng CNTT khu A giai đoạn 2 có mức đầu tư ước đạt 5,08 tỷ đồng đảm bảo sự đồng bộ với giai đoạn 1, góp phần lớn trong việc nâng cao năng lực hệ thống máy chủ và mạng nội bộ toàn Trường, làm cơ sở xây dựng hệ thống phần mềm phục vụ tốt cho hoạt động quản lý và đào tạo; giám sát triển khai kinh phí thực hiện "Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025 theo QĐ 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ" năm 2022; giám sát công tác dịch vụ vệ sinh công nghiệp và bảo trì, bảo dưỡng, vận hành âm thanh, ánh sáng năm học 2022-2023. Xây dựng danh mục mua sắm, sửa chữa, chống xuống cấp để xin kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên từ nguồn Ngân sách Nhà nước. Thực hiện việc mua sắm tài sản, thiết bị theo Quy định về định mức thiết bị chuyên dùng của Trường. Lập Kế hoạch tăng cường CSVC năm 2023, sửa chữa vật kiến trúc năm 2023.

- Kiểm tra giám sát thực hiện quản lý, khai thác hiệu quả các tàu huấn luyện của Trường, bao gồm VMU Việt - Hàn, VMU Shirai.

- Tiếp tục giám sát công tác làm việc với Bộ GTVT, Bộ KHĐT, Bộ Tài chính duyệt kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 02 DA: Xây dựng TT. GDQP&AN; DA Đầu tư xây dựng trường trọng điểm quốc gia; đề xuất các DA gồm: DA "Xây dựng TT. GDQP&AN"; DA Đầu tư xây dựng trường trọng điểm quốc gia; làm việc với Bộ GTVT xin thay đổi cơ cấu nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường thành nguồn vốn đối ứng trong nước từ Ngân sách Nhà nước để thực hiện lắp đặt thiết bị DA Phòng thí nghiệm trọng điểm - Bể thử mô hình tàu thủy.

-Tiếp tục giám sát làm việc với UBND TP. Hải Phòng để xin giao đất tại phường Quán Toan, quận Hồng Bàng và xã An Hồng, huyện An Dương với tổng diện tích là 91.269,5 m2 để xây dựng TT. GDQP&AN thuộc Trường; điều chỉnh quy hoạch đất xây dựng Nhà máy đóng tàu (40 hecta) sang đất xây dựng Trường thành Trường trọng điểm quốc gia tại xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng.

- Tiếp tục giám sát công tác hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án Sử dụng tài sản công là nhà đất vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết; bám sát, đẩy nhanh tiến độ các thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án Sử dụng tài sản công là máy móc, trang thiết bị vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết.

- Giám sát thực hiện kết luận Thanh tra, kiểm toán Nhà nước trong việc xử lý các vi phạm liên quan đến lĩnh vực tài chính các đơn vị.

- Tiếp tục giám sát thực hiện biện pháp phòng chống dịch Covid -19: hoạt động tuyên truyền, giám sát sức khỏe, người có yếu tố dịch tễ; chuẩn bị vật tư, trang thiết bị y tế sẵn sàng; phối hợp với y tế địa phương tiếp tục tổ chức tiêm các mũi nhắc lại vắc xin phòng Covid-19 cho CB, VC, NLĐ.

- Giám sát thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, tiêu thụ điện, nước, vật tư, xăng dầu...

3. Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách cho CB, VC, NLĐ:

a) Giám sát việc rà soát, sửa đổi và ban hành một số Quy chế, Quy định:

Giám sát thực hiện việc rà soát sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định, quy chế phù hợp với Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường và các quy định của pháp luật có liên quan như:

+ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (đã hoàn thành dự thảo),

+ Quy chế làm việc các đơn vị trong toàn Trường;

+ Quy định tạm thời về chế độ đối với giảng viên, thuyền viên và sinh viên tham gia hoạt động đào tạo, huấn luyện trên Tàu huấn luyện VMU Việt - Hàn;

+ Quy định tạm thời việc tuyển chọn giảng viên cơ hữu, giảng viên nguồn của Trường đi đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ theo Đề án 89;

+ Quy định ký hợp đồng lao động đối với giảng viên có trình độ cao khi đã đủ tuổi nghỉ hưu (đã hoàn thành dự thảo trình Hội đồng trường phê duyệt);

+ Dự thảo Quy định đánh giá hiệu quả công việc Khối chuyên viên, phục vụ...

- Giám sát thực hiện chủ trương về thành lập, tái cơ cấu, kiện toàn, giải thể, tách, sáp nhập một số đơn vị trực thuộc theo Đề án Sắp xếp lại đơn vị thuộc Trường và số lượng cấp phó theo Nghị định 120/NĐ-CP của Chính phủ. Đã hoàn chỉnh báo cáo Bộ Giao thông vận tải theo quy định, tuy nhiên hiện tại cần tiếp tục điều chỉnh một số điểm cho phù hợp.

- Giám sát xây dựng số lượng người làm việc năm 2022.

b) Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, viên chức và người lao động

- Giám sát thực hiện công tác tuyển dụng viên chức năm 2021: xét tuyển 47 ứng viên, tiếp nhận 03 viên chức từ các đơn vị khác chuyển công tác về Trường.

- Giám sát thực hiện rà soát danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 và xây dựng quy hoạch giai đoạn 2026-2031 sau khi có quyết định phê duyệt của Đảng ủy Trường.

- Giám sát thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ đối với cán bộ đơn vị cấp 2 và đơn vị cấp 3: Bổ nhiệm 33; điều động, bổ nhiệm 05; giao phụ trách đơn vị 09; bổ nhiệm lại 12; cho thôi chức vụ 08.

- Giám sát thực hiện bổ nhiệm chức danh Giáo sư cho 01 nhà giáo (ông Đỗ Đức Lưu), chức danh Phó Giáo sư cho 01 nhà giáo (ông Nguyễn Thái Dương) đạt chuẩn năm 2021.

- Giám sát thực hiện cử viên chức đi dự thi thăng hạng CDNN: Cử 37 GV và CV tham dự kỳ thi thăng hạng CDNN từ GV lên GVC (Hạng II) và CV lên CVC (Hạng II) năm 2022

do Bộ Nội vụ tổ chức (hiện tại đã hoàn tất về mặt hồ sơ, còn thời điểm diễn ra kỳ thi sẽ chờ BNV ấn định). Đã Cử 04 CV thi thăng hạng CDNN từ CV lên CVC (Hạng II) năm 2021, đạt kết quả 04/04 (100%).

- Giám sát thực hiện thủ tục xét chuyển CDNN GVC đối với 04 nhà giáo (Lại Huy Thiện, Trần Văn Nguyên; Phạm Trung Kiên; Vũ Viết Quyền).

- Giám sát công tác đào tạo, bồi dưỡng: Cử hơn 207 lượt CB, GV đi học tập và bồi dưỡng trong và ngoài nước, trong đó có 16 NCS; 04 học viên cao học.

- Giám sát thực hiện xét nâng lương thường xuyên, vượt khung và trước thời hạn cho 299 CB, VC, NLĐ, trong đó: đợt 6 tháng cuối năm 2021 là 173 người; đợt 6 tháng đầu năm 2022 là 126 người.

- Giám sát thực hiện xét nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 473 CB, GV, trong đó đợt 6 tháng cuối năm 2021 là 246 người; đợt 6 tháng đầu năm 2022 là 227 người.

- Giám sát thực hiện thủ tục về chế độ chính sách cho 45 CB, VC, NLĐ, trong đó có 16 người nghỉ hưu; 29 người chuyển công tác, chấm dứt hợp đồng, thôi việc...

- Giám sát thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ thuộc diện phải kê khai;

- Giám sát thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng CB, VC, NLĐ cuối năm và bổ sung lý lịch CB, VC, NLĐ theo quy định.

- Giám sát thực hiện thanh toán khối lượng giảng dạy vượt giờ năm học 2020-2021 nhanh chóng, hiệu quả, giảm thiểu các thủ tục hành chính.

4. Giám sát việc thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết HN công chức

Nghị quyết Hội nghị các năm học được đề ra dựa theo kế hoạch năm học và được biểu quyết thống nhất thực hiện kỳ Hội nghị cán bộ công chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ; chương trình hành động, các chỉ tiêu kế hoạch từng năm học được thực hiện thường xuyên và nghiêm túc, các chỉ tiêu cụ thể:

*** Năm học 2021-2022**

- Chỉ tiêu tuyển sinh:

+ Đại học chính quy: 4643/3600 - Đạt (129% vượt chỉ tiêu);

+ Cao học: NCS: 10/8 – Vượt chỉ tiêu;

+ Thạc sỹ: 369/250 – Vượt;

+ VLVH + B2 + LT: 543/600 – Chưa đạt;

+ Sinh viên tốt nghiệp đúng và trước hạn: 62,98% – Chưa đạt.

- Chỉ tiêu cán bộ:

+ Cử đi học NCS: 16/10 (= 160%) – Vượt chỉ tiêu đạt;

+ Cử cán bộ đi học cao học: 4/5 (= 80%) – Không đạt;

+ Chỉ tiêu Nhà giáo đạt chuẩn GS: Có 01 Nhà giáo đạt chuẩn GS tại Hội đồng cấp Nhà nước (Trong đó chỉ tiêu đề ra là: 1 GS) – Đạt;

+ Chỉ tiêu Nhà giáo đạt chuẩn PGS: Có 04/03 Nhà giáo đang trong quy trình xét duyệt tiêu chuẩn PGS –Vượt

- Chỉ tiêu về tài chính

+ Đảm bảo kinh phí tăng lương theo lộ trình của Chính phủ - Đạt;

Năm học 2021-2022, Trường tiếp tục thực hiện tự chủ chi thường xuyên với nguồn thu chính từ học phí, tuy nhiên do khủng hoảng kinh tế, đại dịch Covid-19 kéo dài ảnh hưởng lớn đến nguồn thu hoạt động dịch vụ. Bên cạnh đó, các chế độ, chính sách đã thay đổi, nhưng văn bản hướng dẫn, hành lang pháp lý để triển khai thực hiện vẫn chưa được các cơ quan có thẩm quyền ban hành, do đó giai đoạn đầu thực hiện tự chủ của Trường còn nhiều khó khăn trong việc cân đối chi thường xuyên, đặc biệt là chi trả thu nhập tăng thêm cho CB, VC, NG và NLĐ.

5. Giải quyết khiếu nại:

Giám sát thường xuyên, định kỳ nắm bắt kịp thời thông tin qua quần chúng lao động như: CB, VC, NLĐ, học viên, sinh viên; trao đổi, báo cáo tình hình với Ban chấp hành Công đoàn trường, phối hợp giữa Ban TTND với UBKT Đảng ủy, UBKT Công đoàn và các tổ chức khác trong Trường nhằm để ngăn chặn kịp thời các biểu hiện vi phạm, không để sự việc xảy ra rồi mới giải quyết. Năm học 2021-2022, Ban Thanh tra nhân dân phối hợp với Công đoàn, phòng Thanh tra & ĐBCL Nhà trường không tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị nào.

6. Kết luận

Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ban TTND trong năm học 2021-2022, Ban TTND nhận thấy rằng: Các bộ quản lý, các cán bộ giảng viên, nhân viên, và người lao động, các đơn vị trong Nhà trường đều không có sai phạm trong việc thực hiện chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, không có sai phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện các Quy chế và Nghị quyết của Hội nghị cán bộ viên chức đề ra, không có sai phạm trong việc thực hiện các chế độ tài chính, việc thực hiện thu chi tài chính và đảm bảo tốt chế độ chính sách của mỗi cán bộ giảng viên, công nhân viên và người lao động. Thường xuyên theo dõi, chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch Covid -19 theo đúng quy định, đảm bảo an toàn khi dịch vẫn đang bùng phát và lan rộng.

PHẦN II: CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2022-2023

1. Chương trình hoạt động chung

- Giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của Ngành, Thành phố và Nhà trường.

- Giám sát làm việc với UBND TP. Hải Phòng: xin giao đất tại phường Quán Toan, quận Hồng Bàng và xã An Hồng, huyện An Dương với tổng diện tích là 91.269,5m2 để xây dựng TT. GDQP&AN thuộc Trường ĐHHHVN.

- Giám sát xây dựng môi trường văn hóa Trường Đại học Hàng hải Việt Nam với giá trị cốt lõi "Trí tuệ - Sáng tạo - Trách nhiệm - Nhân văn".

- Tiếp tục giám sát hoạt động đào tạo, huấn luyện như: triển khai rà soát, chỉnh sửa các CTĐT, CĐR; hoàn thiện và mở rộng chức năng cổng thông tin GV, SV, học viên; đổi mới công tác tuyển sinh, nâng cao số lượng và chất lượng tuyển sinh ở tất cả các hệ đào tạo; đổi mới công tác tuyển sinh và tổ chức đào tạo, huấn luyện, nâng cao số lượng và chất lượng tuyển, triển khai hiệu quả công tác huấn luyện thuyền viên; rà soát, cập nhật, xây dựng các quy trình quản lý công tác huấn luyện và cấp bằng, đảm bảo liêm chính, công bằng, tạo ưu thế cạnh tranh của Trường trong công tác HLTV; xây dựng các chương trình huấn luyện mới,

đáp ứng các sửa đổi trong các công ước, bộ luật và các quy định pháp lý khác liên quan tới công tác HLTV.

- Giám sát công tác chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết phục vụ cho Kiểm định chất lượng Trường theo chu kỳ 5 năm và kiểm định các chương trình đào tạo.

- Giám sát tăng cường công tác tư vấn, giáo dục định hướng, hỗ trợ SV trong học tập, rèn luyện, ngoại khóa và tâm sinh lý, văn hóa ứng xử. Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, tư vấn, giới thiệu các cơ hội thực tập, việc làm cho sinh viên. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng, các doanh nghiệp, các cựu sinh viên để quảng bá hình ảnh của Trường, tạo nhiều cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

- Giám sát công tác quản lý đề tài NCKH các cấp; phối hợp với các khoa, viện chuyên môn và nhà khoa học trong Trường tổ chức thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh hoạt động theo quy chế, đặt hàng NCKH. Định hướng tăng dần số lượng đề tài trọng điểm, làm tiền đề phát triển các hướng nghiên cứu trọng điểm và hình thành các hướng nghiên cứu chính của Trường theo giai đoạn; triển khai Quy định mới về quản lý hoạt động NCKH cua SV, chú trọng đầu tư, phát triển các hoạt động NCKH SV, tạo điều kiện cho SV, nhóm SV hình thành và phát triển năng lực NCKH phục vụ việc học tập và định hướng nghề nghiệp; thúc đẩy công bố quốc tế; nâng cao hiệu quả công tác biên soạn giáo trình; nâng cao chất lượng và hoạt động của Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải...

- Giám sát hoạt động thành lập, tái cơ cấu, kiện toàn, giải thể, tách, sáp nhập một số đơn vị trực thuộc theo Đề án Sắp xếp lại đơn vị thuộc Trường và số lượng cấp phó theo Nghị định 120/NĐ-CP của Chính phủ; sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quy chế làm việc của các phòng, ban, khoa, viện, trung tâm và các đơn vị có liên quan phù hợp với Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường và các quy định của pháp luật có liên quan; xây dựng số lượng người làm việc năm 2023; Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022; thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ đối với cán bộ đơn vị cấp 2 và cấp 3 và hướng dẫn đơn vị, nhân sự thực hiện quy trình và hồ sơ đúng quy định; Công tác kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ thuộc diện phải kê khai; Hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng CB, VC, NLĐ; Bổ sung lý lịch CB, VC, NLĐ theo quy định; giám sát công tác bình xét thi đua khen thưởng các danh hiệu trong năm học theo các tiêu chí hiện hành, đồng thời nghiên cứu thực hiện đổi mới tiêu chí đánh giá thi đua, đảm bảo công bằng đối với các tập thể, cá nhân; rà soát những tập thể, cá nhân có thành tích đề nghị cấp trên khen thưởng. Thực hiện các công tác chuẩn bị cho việc đề nghị cấp trên khen thưởng cho Trường, các đơn vị và cá nhân dịp kỷ niệm 67 năm ngày thành lập Trường.

- Giám sát hoạt động triển khai Kế hoạch đảm bảo chất lượng của Trường giai đoạn 2020-2025; bổ sung, hoàn thiện các quy trình đảm bảo chất lượng sau kết quả đánh giá ngoài; tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng Trường và các chương trình đào tạo theo Chiến lược đảm bảo chất lượng.

- Tiếp tục giám sát công tác nghiên cứu, tìm biện pháp cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CB, VC và NLĐ trong toàn Trường. Nghiên cứu xây dựng cơ chế để có lộ trình đổi mới hình thức trả lương tăng thêm cho người lao động.

- Giám sát thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, tiêu thụ điện, nước, vật tư, xăng dầu....

- Giám sát tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các công ty, trung tâm, đơn vị tự chủ.

- Giám sát thực hiện cho thuê tàu Shirai đúng quy định mang lại nguồn thu hợp pháp về Trường.

- Giám sát tăng cường thu hút, tập trung các nguồn lực, quản lý và hỗ trợ CB, GV Trường đang học tập tại nước ngoài: vận động, triển khai các chương trình học bổng cho CB, GV, SV Trường đi học tập, nghiên cứu tại nước ngoài theo các chương trình ngắn hạn, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ; tích cực thu hút các chương trình học bổng, thực tập sinh, các nguồn tài trợ hỗ trợ SV học tập để không ngừng khẳng định và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

- Giám sát công tác huy động mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng phục vụ, coi đó là định hướng, là điều kiện quan trọng để tiến tới đảm bảo mục tiêu tự chủ đại học. Các đơn vị trong Trường căn cứ theo chức năng và nhiệm vụ của đơn vị, cần xác định rõ đối tượng phục vụ, loại hình dịch vụ cần xây dựng kế hoạch hành động cụ thể nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, dịch vụ.

Ban thanh tra nhân dân thường xuyên chủ động lập kế hoạch thường xuyên, định kỳ rà soát công tác tự kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện ra các biểu hiện tiêu cực, sai trái; đặc biệt quan tâm đến việc xử lý sau kiểm tra, giám sát.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, xử lý đơn thư; tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đảm bảo khách quan, chính xác và kịp thời, nhằm ổn định tình hình, trật tự, kỷ cương trong Nhà trường, đảm bảo khách quan trên tinh thần tư vấn, thúc đẩy đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Chương trình cụ thể:

1. Giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết HN CB, VC, NLĐ năm học 2022-2023.

3. Giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong Nhà trường.

4. Giám sát việc thực hiện hậu kiểm định và kiểm định các chương trình đào tạo, kiểm định Nhà trường.

5. Giám sát việc thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của CB, VC, NLĐ (như giám sát việc thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, việc nâng lương, chuyển đổi bậc lương, thu nhập tăng thêm vvv).

6. Giám sát thu chi tài chính, công tác LĐSX, công tác Đầu tư xây dựng cơ bản và Quản lý mua sắm trang thiết bị.

7. Giám sát công tác tuyển sinh các hệ đào tạo.

8. Giám sát về việc thực hiện Quy chế đào tạo và những Quy định của Nhà trường.

9. Thường xuyên lắng nghe và tiếp nhận các ý kiến của CB, VC, NLĐ trong Trường để kịp thời phản ánh với BCH Công đoàn và Lãnh đạo nhà trường.

10. Tiếp nhận, phân loại, xác minh và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

3. Một số đề xuất, kiến nghị:

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giám sát hoạt động, Ban Thanh tra nhân dân có kiến nghị như sau: Mỗi CB, VC, NLĐ cần phát huy quyền dân chủ của mình hơn nữa bằng việc đóng góp ý kiến cho Nhà trường (qua các hòm thư của Trưởng Ban TTND –

nguyenthanhson@vimaru.edu.vn hoặc gặp trực tiếp thầy Hiệu trưởng theo lịch tiếp dân vào chiều thứ 2 hàng tuần; BCH Công đoàn Trường tiếp dân vào ngày thứ 5 đầu tháng tại phòng Chủ tịch CĐ; sáng thứ 2 hàng tuần tại phòng Tiếp dân – 202a A1 và văn phòng Phòng TT&ĐBCL 202 A1 theo lịch) trong công cuộc xây dựng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam thành Trường trọng điểm Quốc gia.

Trên đây là nội dung cơ bản trong công tác hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trường ĐHHHVN xin báo cáo trước Hội nghị và rất mong được sự đóng góp, ủng hộ của toàn thể cán bộ viên chức và người lao động trong toàn Trường. Ban rất mong nhận được sự chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Ban lãnh đạo, Ban chấp hành Công đoàn Trường để công tác kiểm tra, giám sát của Ban ngày càng đạt hiệu quả cao hơn.

TM. BAN THANH TRA NHÂN DÂN
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:
- BCHCĐ Trường (báo cáo);
- Đảng ủy, BGH (để biết);
- Lưu: Ban TTND, CĐ.

Nguyễn Thanh Sơn